



**Nhiều tác giả**  
First News tổng hợp và thực hiện

# Hạt giống tâm hồn

*khi bạn  
mất  
niềm tin*



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

**Hạt giống tâm hồn khi bạn mất niềm tin**

**Nhiều tác giả**

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

# Table of Contents

[MỤC LỤC](#)

[LỜI GIỚI THIỆU](#)

[Hãy tin, và giấc mơ sẽ thành sự thật!](#)

[Người hùng](#)

[Một chuyến xe lửa](#)

[Bài học về lòng dũng cảm](#)

[Hoa hồng không gai](#)

[Nụ cười](#)

[Giải pháp yêu thương](#)

[Tiếng vỗ của một bàn tay](#)

[Có ai đó vẫn yêu mến bạn](#)

[Hy vọng](#)

[Và tôi đã làm được điều đó](#)

[Đôi mắt](#)

[Đèn vẫn sáng](#)

[Cuộc sống luôn có điều kỳ diệu](#)

[Những bông hoa lan chuông](#)

[Điểm trang trí](#)

[Đổi tiền](#)

[Qua cơn giông bão](#)

[Băng ghế thứ sáu](#)

[Những cảnh hồng đẹp nhất](#)

[Người xây cầu](#)

[Hãy thực hiện ngay hôm nay!](#)

[Trận đấu cuối cùng](#)

[Món quà cho vị khách thứ 100](#)

[Bài học đáng nhớ](#)

[Chinh phục](#)

[Sự chọn lựa của Mark](#)

[Vinh quang dành cho người chiến thắng](#)

[Phẩm chất tốt nhất](#)

# MỤC LỤC

[LỜI GIỚI THIỆU](#)

[Hãy tin, và giấc mơ sẽ thành sự thật!](#)

[Người hùng](#)

[Một chuyến xe lửa](#)

[Bài học về lòng dũng cảm](#)

[Hoa hồng không gai](#)

[Nụ cười](#)

[Giải pháp yêu thương](#)

[Tiếng vỗ của một bàn tay](#)

[Có ai đó vẫn yêu mến bạn](#)

[Hy vọng](#)

[Và tôi đã làm được điều đó](#)

[Đôi mắt](#)

[Đèn vẫn sáng](#)

[Cuộc sống luôn có điều kỳ diệu](#)

[Những bông hoa lan chuông](#)

[Điểm trang trí](#)

[Đổi tiền](#)

[Qua cơn giông bão](#)

[Băng ghế thứ sáu](#)

[Những cảnh hồng đẹp nhất](#)

Người xây cầu

Hãy thực hiện ngay hôm nay!

Trận đấu cuối cùng

Món quà cho vị khách thứ 100

Bài học đáng nhớ

Chinh phục

Sự chọn lựa của Mark

Vinh quang dành cho người chiến thắng

Phẩm chất tốt nhất

# LỜI GIỚI THIỆU

*“Hãy gìn giữ và đừng bao giờ đánh mất niềm tin. Niềm tin sẽ mang đến cho bạn sức mạnh diệu kỳ ngay cả khi bạn lâm vào hoàn cảnh nghiệt ngã nhất.”*

- Khuyết danh

Trong cuộc sống, niềm tin là điều quan trọng và cần thiết nhất cho mỗi chúng ta. Biết gìn giữ niềm tin và nuôi dưỡng hy vọng vào những điều tốt đẹp là một phương thuốc màu nhiệm giúp chúng ta mạnh mẽ và tự tin hơn. Có niềm tin, chúng ta sẽ tìm thấy được chính mình, cảm nhận được cuộc sống trọn vẹn, tìm được điểm tựa tinh thần để vươn lên, tin yêu vào con người trong cuộc sống có nhiều thay đổi, khó khăn và thử thách này.

Ai trong chúng ta cũng đều mong muốn có một cuộc sống bình an và hạnh phúc, để ánh mắt, nụ cười luôn rạng ngời niềm tin và cảm nhận cuộc sống như mơ ước của mình. Thế nhưng, trong một hoàn cảnh nào đó, cuộc sống vốn khắc nghiệt với những biến cố bất ngờ xảy ra khiến cho niềm tin trong bạn dường như sụp đổ hoàn toàn, cuộc sống của bạn mất phương hướng và thế giới xung quanh bạn trở nên vô nghĩa...

Với tập sách nhỏ này, First News mong muốn được chia sẻ cùng các bạn những câu chuyện giản dị, chân thực về những con người biết giữ gìn, nuôi dưỡng niềm tin. Trong những hoàn cảnh khó khăn nhất, họ vẫn giữ được lòng kiên định để làm nên những điều tưởng như không thể và tiếp tục cuộc hành trình với niềm tin chinh phục được thử thách, vươn tới ước mơ và thành công. Những điều họ làm được không chỉ là những điều lớn lao mà còn là những việc hết sức bình dị nhưng sáng ngời lòng quyết tâm và niềm tin mãnh liệt. Hy vọng cuốn sách sẽ khơi dậy trong bạn nguồn cảm hứng và niềm tin yêu cuộc sống, tin vào những điều tốt đẹp và tin vào chính mình.

- First News

# Hãy tin, và giấc mơ sẽ thành sự thật!

*Vào ngày 5 tháng 10 năm 1996, Christine Ichim – cô gái 18 tuổi có người mẹ bị bệnh ung thư máu – đã hoàn thành chặng đường trượt ván xuyên Canada. Hành trình của cô ban đầu chỉ nhằm mục đích vận động quyên góp tiền để trang trải chi phí điều trị bệnh cho mẹ. Song, đến thời điểm đó, cô đã quyên góp được hơn 700 ngàn đô la, và lập ra một tổ chức từ thiện để tiếp tục gây quỹ. Toàn bộ số tiền quyên góp sẽ được gửi đến các nhà khoa học tại Đại học Tây Ontario để nghiên cứu một hợp chất đầy hứa hẹn có thể ngăn chặn được các tế bào ung thư nhân đôi mà không gây hại cho các tế bào khỏe mạnh. Dưới đây là câu chuyện của Christine Ichim về hành trình xuyên Canada trên ván trượt của cô.*

Đã quá nửa đêm. Tôi buông người nằm dài bên rãnh nước trên con đường dài mịt mù vô tận, mệt mỏi nhìn ánh trăng mờ ảo thỉnh thoảng hé vội qua những bóng mây đen trên nền trời. Sương đêm bắt đầu rơi dày đặc, tôi rung mình cảm nhận cái lạnh thấu xương nơi vùng đất hẻo lánh, vắng vẻ.

Tôi đã lướt trên tấm ván trượt được 182 ngày, và nhiều lần tự hỏi không rõ mình có còn đủ sức để đi tiếp. Tôi đã tự hứa với mình rằng tôi sẽ đi khắp Canada trên ván trượt, hoặc cũng có thể tôi sẽ kiệt sức và chết trên đường đi. Và giờ đây, khi cơ thể rã rời còn đầu óc thì mụ mẫm, tôi cứ nghĩ rằng mình sẽ không kịp trở về nhà để gặp mẹ lần cuối.

Hôm nay là ngày cuối cùng tôi trượt ván trên mặt đường. Quả là một hành trình gian nan! Suốt sáu tháng qua, tôi phải đối mặt với tình trạng mệt mỏi, bị rách cơ, chóng mặt, nhiễm trùng huyết. Tôi đã cố gắng trượt 170 cây số mỗi ngày. Giờ đây, tôi chỉ còn phải đi thêm 50 cây số nữa thôi.

Tôi nằm tựa đầu trên mặt đất lạnh và ẩm mốc, mắt nhắm nghiền. Kiệt sức, nhưng tôi phải tiếp tục. Tôi phải hoàn thành sứ mệnh cứu mẹ tôi thoát khỏi căn bệnh ung thư đang hành hạ và đang dần cướp mẹ ra khỏi cuộc đời tôi. Đó cũng là sứ mệnh thiêng liêng mà một đứa con có thể thực hiện vì mẹ của mình.

Năm tôi mới lên mười, mẹ tôi được chẩn đoán bị mắc bệnh máu trắng, và theo chiều hướng phát triển quá nhanh của căn bệnh thì mẹ chỉ có thể sống được đến trước ngày tôi vào học trung học. Mọi người khuyên chúng tôi hãy trân trọng từng giây phút ở bên mẹ.

Vào thời điểm bắt đầu cuộc hành trình, tôi được 18 tuổi và mẹ tôi vẫn tiếp tục chống chọi với bệnh tật. Nhưng ngay trước ngày tôi lên đường, mẹ tôi lâm vào thời kỳ bệnh bộc phát, bác sĩ cho biết bà chỉ còn sống được khoảng sáu tháng nữa mà thôi. Do vậy, tôi chỉ có ít hơn sáu tháng để thực hiện cuộc hành trình gây quỹ chữa bệnh cứu mẹ.

Hành trình của tôi cũng như một ván bài. Tôi đặt cược số phận của mẹ và cả cuộc đời mình trong chuyến đi này. Mỗi ngày trôi qua, khi ngắm nhìn ánh hoàng hôn đỏ dài trên

triền núi, tôi luôn tự hỏi liệu tôi và mẹ có còn dịp gặp lại nhau không. Tôi đau đáu nghĩ về mẹ với nỗi lo quặn thắt trong lòng. Cổ họng tôi luôn ứ nghẹn mỗi khi nghĩ đến hình ảnh mẹ đang vật vã trong cơn đau giằng xé thân thể.

Thời gian trôi nhanh, tôi cảm thấy mình bất lực. Hàng cây bắt đầu thay lá, bốn mùa cứ thế đi qua. Ở cách xa hàng vạn dặm, chắc mẹ tôi đang ngày đêm ngóng chờ tôi. Mỗi khi gọi điện về nhà để được nghe giọng nói của mẹ, dù hơi thở bà đã rất yếu ớt và đứt quãng, nhưng tôi cũng rất sung sướng và hạnh phúc bởi biết mẹ vẫn còn sống. Sau mỗi lần trò chuyện, tôi lại giàn giụa nước mắt, chỉ ước sao mình được ở bên mẹ lúc này. Nhưng tôi không có quyền chọn lựa. Hôm mẹ con tôi ôm chào tạm biệt, bà đã thì thầm bên tai tôi: “Nếu con làm được, mẹ cũng sẽ làm được!”. Mẹ vô cùng xót xa khi biết tôi phải thực hiện cuộc hành trình đơn độc và chắc chắn là đầy khó khăn, trắc trở. Chính vì vậy, bà đã kiên cường chiến đấu với bệnh tật, và cũng muốn tin rằng đâu đó vẫn còn có phép màu. Tôi phải chứng minh rằng mẹ đã đúng.

Lịch trình của tôi mỗi ngày đều như nhau: sáng thức dậy, trượt ván trong làn mưa giá lạnh, rồi khi đêm xuống, tôi dựng lều ngủ bên vệ đường phủ đầy sương. Và mỗi ngày, tôi đều phải chống chọi với những cơn đau dữ dội. Vệ đường gồ ghề, mỗi bước trượt khiến lưng tôi đau nhói. Vào những giờ nghỉ, tôi thay giày – đôi giày loang lổ vết máu từ những u nhọt vỡ ra trên chân mình.

Vừa qua khỏi ngọn đồi cuối cùng, tôi đưa mắt nhìn xuống quan sát. Xa xa là những tia sáng hắt từ những ngọn đèn trong thành phố. Tôi dừng lại và đưa mắt nhìn với vẻ hồ nghi, nước mắt chảy dài trên má. Cảnh tượng ấy thật đẹp! Có điều gì đó thật lạ len lỏi trong lòng... Thời gian, trí lực và những xúc cảm trong tôi như được hồi phục. Tôi có thể cảm nhận được cơn đau thể xác lẫn dòng cảm xúc nóng ấm đang cuộn cuộn chảy trong người.

Sau khi đã sử dụng 2 đôi giày trượt, 11 cặp bánh xe, 4 ống kem xoa bóp cơ, 3 hộp thuốc Advil, 60 cục pin, 4 máy Walkman, 7 mũi khâu nơi khuỷu tay, 4 toa thuốc kháng sinh, 150 lít Gatorade, mọi việc rồi cũng hoàn tất.

Ngay giây phút ấy, tôi nhận thấy mọi nỗ lực của mình sẽ được đền bù xứng đáng. Mỗi u nhọt trên chân tôi, mỗi giọt nước mắt và mỗi ngọn núi tuyết mà tôi đã vượt qua, tất cả đều chỉ vì một nguyên do. Tôi đã chinh phục những con đường trên khắp đất nước Canada, mang theo mình một thông điệp của lòng dũng cảm và niềm hy vọng. Một thông điệp được chuyển tải bằng máu, mồ hôi và nước mắt. Chính thông điệp ấy đã cho tôi biết mình có thể thực hiện được mục tiêu và mơ ước nếu dám tin tưởng và hành động.

Tôi bước qua cửa nhà. Mẹ ôm chầm lấy tôi, vòng tay ấy tôi đã khao khát và thương nhớ bấy lâu. Trông mẹ rất yếu, tóc mẹ rụng nhiều vì hóa trị, ánh mắt mẹ đầy lo âu và mệt mỏi. Gương mặt xanh xao của mẹ lộ vẻ nhẹ nhõm khi thấy tôi trở về. Mẹ không dám tin rằng tôi đã hoàn thành chuyến đi. Tôi đã xoay sở quyên góp được hơn 60 ngàn đô la, nhưng vẫn không đủ chi trả cho phương pháp trị liệu vẫn đang trong giai đoạn thử nghiệm. Một thời gian sau, tôi đã vận động và lập ra được một tổ chức từ thiện để quyên góp tiền và đón nhận

những đóng góp của các nhà hảo tâm. Quỹ sẽ hoạt động cho đến khi con người tìm ra phương pháp trị bệnh ung thư.

Đã gần hai năm kể từ khi mẹ tôi bước vào giai đoạn bệnh bộc phát, và mặc cho những lời cảnh báo của các bác sĩ, mẹ tôi vẫn mạnh mẽ vượt qua những cơn đau và mạnh mẽ sống. Tôi luôn mơ đến một phương thuốc có thể chữa bệnh cho mẹ. Và tôi tin những giấc mơ có thể trở thành hiện thực.

- Phương Thảo

*Theo Living On The Edge*

# Người hùng

*Khi cuộc đời nhấn chìm bạn nơi dòng xoáy hung dữ, bạn chỉ có hai con đường: buông xuôi để rồi chìm xuống dưới đáy, hoặc sẽ hít một hơi dài để dũng cảm tiếp tục bơi.*

- Tom Cruise

Lẽ ra Mike Powell không thể sống sót. Nghiện ngập, bạo lực và tội ác có thể đã nhấn chìm cuộc đời cậu - như những gì số phận vẫn dành cho đám trẻ đường phố đã lớn lên trong khu Harbor phía Nam trung tâm thành phố Los Angeles. Đó là vùng đất của những cuộc chiến ma túy, những cuộc thanh toán giữa các băng đảng, của mại dâm và cướp bóc. Ấy vậy mà cậu bé đã đứng vững. Trong suốt tám năm, cậu đã đương đầu với tất cả những điều kinh khủng trong khu phố đầy máu và nước mắt ấy để nuôi bảy đứa em của mình. Cho tới khi mọi chuyện được nhiều người biết đến, không ai có thể tin rằng trong gia đình của Mike - người lãnh trách nhiệm làm cha mẹ thật sự chỉ là một đứa trẻ.

Lúc Mike sinh ra, bố cậu, ông Fonso, đang ngồi tù vì tội buôn bán ma túy. Người mẹ mười lăm tuổi của Mike, Cheryl, phải nghỉ học để chăm sóc con. Từ nhỏ, cậu vẫn thường nghe bà than thở với hàng xóm rằng: "Nếu không có con, cuộc đời tôi đâu phải khổ sở như thế này!". Những lời đó đã hằn sâu trong tâm trí cậu bé một mặc cảm, khiến cậu luôn cho rằng mình là nguyên nhân của mọi cơ cực mà mẹ cậu phải gánh chịu, cả trong những năm tháng kinh hoàng sau này.

Năm Mike lên bốn, ông Fonso mãn hạn tù. Nhưng thay vì mang đến cho đứa con trai bé bỏng thiếu thốn tình cảm của mình cảm giác bình yên và an toàn, người cha cao gần hai mét, nặng 136 ký ấy lại nhấn chìm tuổi thơ của Mike trong những cơn giận dữ vô cớ và cách đối xử thô bạo, nghiệt ngã.

Nhưng kể ra, đứng ở một góc độ khác, đó là những năm tháng tốt đẹp nhất trong đời Mike. Lối giáo dục của ông Fonso có thể hà khắc thật đấy, nhưng nó rèn luyện cho cậu bé tính tự lập từ khi cậu còn chưa đủ lớn để hiểu. Khi Mike vừa tròn tám tuổi, bố cậu bị giết trong một trận ẩu đả với những tên buôn ma túy.

Chỉ trong vòng một đêm, mẹ con Mike mất đi sự che chở cũng như khoản tiền nuôi sống cả gia đình hằng tháng của ông Fonso. Cheryl, người mẹ lúc bấy giờ mới hai mươi bốn tuổi của Mike, phải trở lại cuộc sống đường phố. Vào thời điểm đó, cô đã có đến ba người con: Mike, Raf - bốn tuổi, Amber - một tuổi và lại đang chuẩn bị cho ra đời đứa con thứ tư. Không bao lâu sau, Cheryl dẫn Marcel - người chồng mới - về nhà. Hắn là một tên nghiện ma túy, chẳng biết làm gì ngoài việc ăn chơi, nên càng khiến gia đình Mike lao đao hơn nữa. Khi Mike ngây thơ hỏi Marcel đã làm gì với những đồng bạc cầm cõi mà mẹ Cheryl kiếm được, hắn đã tát Mike mạnh đến mức cậu phải tới bác sĩ.

Rồi Marcel cũng lôi kéo Cheryl vào con đường nghiện ngập. Cả hai vợ chồng thường biến mất khỏi nhà, để đám con thơ nheo nhóc trong hàng tuần liền. Một mình Mike phải bươn chải với đủ thứ nghề: giao báo, đánh giày, phụ việc ở cửa hàng bánh mì, nhặt nhạnh thực phẩm thừa tại chợ rau quả... để có thể nuôi ba đứa em nhỏ.

Không một ai có thể nghi ngờ điều gì về cha mẹ của đám trẻ. Mike tự giặt đồ bằng tay, chăm sóc các em, lau dọn nhà cửa như một bà mẹ thực thụ. Cậu sục sạo trong những cửa hàng bán đồ cũ để mua lược, chai lọ, quần áo, hay bất cứ thứ gì mà cậu có đủ tiền mua, và còn phải giải thích cho hàng xóm việc cha mẹ cậu thường xuyên vắng nhà bằng những lý do không đầu không đuôi. Dần dần, Marcel và Cheryl bán đi tất cả các thứ có thể bán được trong nhà để có tiền mua ma túy. Vậy là giờ đây, cậu bé Mike chín tuổi phải đi bốc dỡ hàng hóa cho các xe tải và những tiệm rượu vào ban đêm rồi trở về nhà trước lúc bình minh để không bỏ mặc các em lúc chúng thức dậy.

Khi những đợt vắng nhà của Marcel và Cheryl ngày càng trở nên thường xuyên và dài ngày hơn, thì những chuyến trở về của họ cũng gây nhiều sóng gió hơn trước. Lúc đã nghiện thuốc nặng, Cheryl rời bỏ Marcel để đến với một gã đầu gấu khác. Marcel điên loạn đến đập phá căn hộ nhỏ của anh em Mike, hành hạ, dọa nạt bọn trẻ để moi tiền.

Một đêm nọ, trong cơn say, Marcel nhét đứa em hai tuổi của Mike vào một chiếc túi rồi túm chặt lại. Hắn hét lên: “Mẹ chúng mày đâu?”. Vừa khóc, Mike và cậu em năm tuổi vừa lao vào Marcel, đâm tới tấp vào người gã đàn ông mất hết nhân tính ấy bằng những nắm đấm yếu ớt. Trong cơn tuyệt vọng, Mike cắn vào cổ Marcel, cầu mong gã buông chiếc túi để cứu được đứa em đang sắp chết ngộp. Cuối cùng, Marcel cũng buông chiếc túi, nhưng hắn đã kịp túm lấy Mike. Và trong cơn điên tiết, hắn nhắc bổng cậu bé lên, xoay vòng rồi ném ra cửa sổ. Cú ném đó đã khiến Mike bị gãy một cánh tay, song, cậu đã cứu được em mình.

Rồi cũng đến lúc căn hộ nhỏ của gia đình Mike cũng bị lấy đi vì không đủ tiền trả thuê nhà hàng tháng. Mike và các em buộc phải chuyển đi nơi khác, lúc thì dưới tầng hầm tòa nhà chung cư, lúc thì trong thùng xe tải cũ bỏ hoang. Mike thường giặt giũ trong nhà vệ sinh công cộng và nấu ăn trên chiếc bếp sơ sài. Cậu lao vào làm việc ngày đêm để có thể cho các em cơm no, áo ấm và được đến trường. Nhìn vào ba đứa em của Mike, không ai có thể lường tượng ra cảnh sống khốn cùng của chúng, rằng chúng được nuôi bởi một đứa trẻ khác. Ở một chừng mực nào đó, Mike bắt đầu hiểu ra lợi ích của phương pháp giáo dục cứng rắn mà người cha Fonso đã áp dụng với cậu. Cậu đã kết hợp những điều ấy cùng sức mạnh từ tình yêu thương các em để tạo nên một giá trị sống của riêng mình. Cậu thường răn dạy các em: “Các em không được kết thúc cuộc đời mình vì những tệ nạn từ đường phố. Có thấy ba mẹ chúng ta đó không? Hãy tránh xa ma túy!”. Tuy nhiên, trong thâm tâm, cậu vẫn thầm lo sợ một ngày nào đó mẹ cậu sẽ dùng thuốc quá liều ngay trước mắt các em, như cảnh mà cậu đã từng thấy và vẫn mãi ám ảnh tâm trí cậu.

Những năm sau đó, Cheryl liên tiếp cho ra đời thêm ba đứa trẻ nữa, và như vậy có nghĩa là Mike phải gánh vác thêm những đứa em của mình. Dù đã nỗ lực rất nhiều, Mike cũng không thể chăm sóc một gia đình có bảy miệng ăn trong cùng một lúc. Cậu thiếu niên Mike phải sống trong nỗi lo âu thường trực, trong nỗi sợ hãi dai dẳng từng ngày: Ngày mai còn có

gì ăn không? Liệu các em cậu có không may ngã bệnh? Nhưng, cậu vẫn đủ nghị lực để từ chối những cám dỗ, lời kéo của giới mua bán thuốc phiện và trộm cắp, bởi cậu không muốn làm một tấm gương xấu cho các em. Lớn lên và chứng kiến cuộc sống của cha mẹ như thế, chúng sẽ dễ dàng lạc lối nếu Mike không cứng rắn.

Rồi trong một lần dùng thuốc quá liều, người mẹ của bảy đứa trẻ đã qua đời. Chôn cất mẹ xong, những đứa trẻ tội nghiệp dường như không còn nơi nào để đi. Một cái gác xép của căn nhà ổ chuột bỏ hoang gần nhà nghỉ Frontier, nơi những tên ma cô ngồi khắp đại sảnh và những kẻ bán thuốc lượn lờ dọc các hành lang, đã trở thành chốn tá túc của bọn trẻ. Vừa lo cái ăn, cái mặc, Mike vừa phải bảo vệ các em tránh khỏi những tai họa có thể giáng xuống bất cứ lúc nào. Sự kiệt sức về thể xác do mất ngủ, thiếu ăn và căng thẳng kéo dài đã dẫn đến sự khủng hoảng trong tinh thần Mike. Một đêm nọ, Mike về nhà vào lúc hai giờ sáng. Các em trai và em gái đang cuộn tròn trong cùng một chiếc chăn trên sàn nhà. Michelle, đứa nhỏ nhất trở mình, ấm ớ trong giấc mơ. Tội nghiệp Michelle! Nó đang đói, nhưng Mike chỉ biết ru cho em ngủ, vì cậu không có gì cho nó ăn được nữa. Ngắm nhìn đàn em, một cảm giác bế tắc, xót xa, uất ức dâng ngập lòng cậu. Cậu bé Mike suốt bao nhiêu năm đã bắt mình phải kiên cường, mạnh mẽ bỗng thấy bất lực trước cuộc sống đen tối trước mặt. Trong lúc tuyệt vọng, Mike bước lên ngạch cửa sổ, mắt nhìn chăm chăm xuống mặt đất lạnh giá phía dưới. Cậu thầm mong gia đình hãy tha thứ cho cậu rồi nhắm mắt lại, đôi chân đã dõm bước nhảy xuống. Ngay khi ấy, một phụ nữ qua đường trông thấy và thét lên. Mike lao đảo bước khỏi mép cửa sổ, rơi xuống góc phòng rồi ôm mặt khóc. Cũng trong đêm đó, cậu hứa với lòng mình sẽ không bao giờ lặp lại hành động ấy một lần nào nữa.

Chỉ sau đó vài ngày, ngay trước sinh nhật thứ mười sáu của Mike, là lễ Tạ ơn của năm 1983. Một nhóm những người tình nguyện đến từ New York đã lập một bếp ăn từ thiện bên lề đường để phục vụ những người nghèo đói. Vui mừng, Mike đưa các em mình đến để được ăn một bữa cơm thật no. Và cũng tại bữa ăn bất ngờ này, anh em nhà Mike Powell đã tìm ra cho mình một con đường sống. Cậu bé Mike cùng với ba đứa em trai lớn đến gặp người đỡ đầu bếp ăn từ thiện nguyện – là một triệu phú – để xin ông ta cho gia nhập đội tình nguyện. Ấn tượng trước hoàn cảnh đặc biệt và nghị lực vươn lên của cậu bé Mike, nhà triệu phú đồng ý. Ông còn hứa sẽ cho phép Mike mang theo ba đứa em nhỏ còn lại trong suốt những chuyến đi để tiện chăm sóc.

Ba năm sau, ở tuổi mười chín, với những nỗ lực không ngừng trong việc phục vụ bếp ăn từ thiện nguyện, cậu bé Mike cùng các em đã được nhà triệu phú đưa về làm việc tại một cửa hàng phân phối thực phẩm chế biến từ rau củ của ông tại New York. Tại đây, ngoài giờ làm việc, Mike lao vào học văn hóa với ý chí không gì lay chuyển nổi, bởi hơn ai hết, cậu nhận thức rõ giá trị của tri thức trong việc cứu vớt con người khỏi những cám dỗ tội lỗi.

Ước mơ của Mike là một ngày nào đó sẽ thành lập một công ty nho nhỏ, vừa cung cấp việc làm vừa tham vấn cho những trẻ em đường phố như chính cậu ngày trước. Và giờ đây, khi bước vào tuổi 24, Mike dành tâm huyết để viết một cuốn tự truyện về gia đình cậu, về những tháng ngày cùng cực chống chọi với cái đói và tội lỗi.

Ba người em trai đã lớn của Mike cũng tỏ ra là những chàng trai mạnh mẽ, giàu lòng yêu thương như anh mình. Chính Mike đã nuôi lớn trong các em lòng dũng cảm và hi vọng: “Hãy biết ơn bất cứ điều gì ta có. Ngay cả khi trắng tay, thì cũng hãy biết ơn vì ta vẫn còn được sống! Hãy tin vào chính mình, khi đó sẽ chẳng ai có thể khiến ta dừng bước. Hãy đặt ra một mục tiêu và cố gắng vươn đến mục tiêu ấy bằng chính đôi chân và con đường chân chính ta đã chọn. Vì dù thế nào đi nữa, ta vẫn còn cả một quãng đường dài phía trước!”.

- Phương Thảo

*Theo Hero of The Hood*

# Một chuyến xe lửa

*“Phần lớn những sầu khổ đều có nguyên nhân từ chính chúng ta.”*

- Sophocles

Tôi vừa vội vàng chạy vừa đưa tay lên nhìn đồng hồ. Đã 9 giờ 30. Tôi sắp bị nhỡ chuyến xe lửa cuối cùng trong ngày. Ấy vậy mà tôi còn phải len qua dòng người dường như là bất tận đang ủa ra từ các cửa ga. Thật đúng là một cực hình. Tôi đưa mắt khó chịu nhìn một vài người cứ bước đi lững thững, khoan thai trên sân ga cứ như thể trên đời này chẳng có gì phải vội vàng. Thoát khỏi dòng người để bước tới bậc tam cấp chuẩn bị vào cửa, tôi thở phào nhẹ nhõm. Nhưng nào đã hết những phiền phức. Chắn ngay trước cửa là một người đàn ông khuyết tật đang loay hoay với đồng hành lý khổng lồ. Tay trái của ông ta bị liệt còn chân trái phải mang chân giả. Ông phải bê từng túi xách của mình đặt vào xe đẩy, một công việc mà với tốc độ của ông thì phải mất đến nửa giờ đồng hồ. “Chắc hẳn sẽ có ai đó giúp ông ta thôi”, tôi nhủ thầm rồi vội bước qua ông. Thật tình, giờ phút này, tôi chỉ nghĩ đến việc được về nhà, nằm ủ mình trong tấm chăn ấm sau một tuần làm việc mệt mỏi. Không suy nghĩ nhiều nữa, tôi nhanh chóng chen lên trên và nhảy lên tàu.

Vừa ngồi xuống, duỗi thẳng đôi chân cho thật thoải mái, tôi đã thở dài khi thấy những người đồng hành đang ngồi ở hàng ghế đối diện với mình. Đó là hai cô bé rất sôi nổi, hiếu động đang chụm đầu vào nhau cười khúc khích bên cạnh người cha đang ngủ gà ngủ gật vì mệt mỏi. Tôi ngao ngán nghĩ đến việc sẽ phải chịu đựng suốt hai tiếng đồng hồ những câu chuyện lú lo không bao giờ dứt của hai cô gái nhỏ. Nhưng điều tồi tệ nhất vẫn chưa xảy đến trước khi người ngồi ngay cạnh tôi xuất hiện. Đó không ai khác mà chính là người đàn ông khuyết tật nguyên mẫu mà tôi đã gặp với đồng hành lý khổng lồ ngay cửa vào ga lúc nãy. Ông ta cúi kính bảo tôi dịch chân ra rồi thả phịch người xuống, khuôn mặt tỏ vẻ căng thẳng, khó chịu.

Sự kiên nhẫn của ông đối với những câu chuyện ồn ào của hai bé gái ngồi ở ghế đối diện có vẻ không được lâu như tôi. Sau hai phút, ông ta gầm gừ: “Im nào! Im nào!”, khiến hai cô bé nín thinh không còn dám nói một lời.

Quay sang tôi, ông ta bắt đầu ca cẩm như thể đã tìm thấy một người để trút ra những nỗi giận dữ của mình. Đầu tiên là chuyện người bán vé không viết đúng tên ông, rồi đến chuyện đèn đóm ở nhà ga có một màu trắng sáng “trông muốn bệnh”. Có lẽ không có điều gì trên đời này có thể làm ông hài lòng, cả chuyện thời tiết, chuyện lũ mèo của bà hàng xóm hay chuyện lũ gián xuất hiện trong nhà ông. Ông ta cứ thao thao suốt 15 phút đồng hồ mà không cần tôi phải tỏ thái độ đồng tình, cũng chẳng màng để ý đến khuôn mặt đang khổ sở chịu đựng của tôi.

Tôi cảm thấy bức mình, nhưng rồi một cảm giác thương cảm chợt dâng lên trong tôi. Tại sao ông ta lại quá cay đắng với cuộc đời như thế? Có lẽ trái tim trong ông cũng méo mó như chính khuôn mặt ông vậy. Nhưng tôi biết làm gì hơn ngoài việc cứ ngồi yên mà chịu đựng?

Và rồi, trong tôi bỗng xuất hiện một ý nghĩ, rằng mình nên làm gì đó cho ông ta, dù chỉ là một cử chỉ quan tâm, một lời nói dịu dàng để xoa dịu những tâm sự trong lòng ông. Nhưng tôi đang mệt, thực sự là rất mệt; cơ thể tôi như đang kêu lên để chống lại ý định ấy. Tôi không muốn “vác tù và hàng tổng”. Tôi chỉ muốn được yên thân trong hai tiếng đồng hồ trên đường về nhà. Càng cố xua đi, ý nghĩ đó càng trở nên mạnh mẽ. Và trong khi tôi đang mải vật lộn với những ý nghĩ ấy thì có một người đã lên tiếng trước.

Đó là một giọng nói ngọt ngào và rất thơ ngây: “Ông ơi, ông có chuyện gì vậy?”. Một trong hai cô bé nói chuyện ồn ào ban nãy đã làm giùm tôi cái việc mà tôi không thể, đó là bắt chuyện với người đàn ông cau có ngồi cạnh mình.

Câu hỏi của cô bé hẳn là không có gì mới đối với ông, vì có thể trong cuộc đời, ông đã nghe hàng trăm lần câu hỏi đó. Ông nhắm nhắng trả lời rằng mình bị liệt cơ và vì thế mà cơ thể không tuân theo ý muốn của ông được.

Nhưng cô bé lắc đầu: “Đó không phải là những gì cháu muốn hỏi. Tại sao ông luôn khó chịu với tất cả mọi thứ vậy ông?”.

Người đàn ông khựng lại trong giây lát, rồi trả lời bằng một giọng run run: “Ta nghĩ rằng đó là vì ta chán ghét cuộc sống này. Nó đã không chút công bằng với ta!”.

Cô bé nhìn ông, mắt long lanh: “Mẹ cháu từng nói rằng cuộc sống sẽ mỉm cười với chúng ta, nếu ta chịu mỉm cười với nó. Cháu biết ông không được khỏe, nhưng cháu chắc rằng trên đời còn có rất nhiều thứ có thể làm ông vui mà, phải không ông?”.

Ông ta quay sang nhìn cô bé, và mặc dù không thấy được khuôn mặt của ông lúc này, nhưng tôi chắc rằng đó không phải là một cái nhìn giận dữ. Giọng ông chùng xuống: “Cháu còn quá nhỏ, chưa thể hiểu được hết cuộc sống này đâu”.

“Cháu nghĩ cháu hiểu. Cháu đã học được rất nhiều điều từ khi mẹ rời xa chúng cháu để lên thiên đường, ông ạ”. Đoạn, cô bé im lặng và quay đi chỗ khác. Tôi nghĩ, cô bé không cần phải nói gì thêm; bấy nhiêu đó cũng đủ tác động đến người đàn ông tật nguyền, và cả tôi.

Chúng tôi vẫn tiếp tục cuộc hành trình trong yên lặng. Hai bé gái đã thiếp đi, những gương mặt trẻ thơ với vàng tóc mây ngồi sáng tựa vào lòng người cha. Còn người đàn ông bên cạnh tôi thì dường như đã cảm thấy dễ chịu hơn với mọi thứ. Ông thôi không phàn nàn bất cứ điều gì nữa, những nếp nhăn trên trán cũng dần ra. Bất chợt, tôi thấy những vấn đề của mình, những nỗi lo lắng trong công việc, những rắc rối trong cuộc sống trở nên thật nhỏ bé. Chẳng có gì đáng phải bận tâm suy nghĩ nữa cả. Và cũng tự nhiên, tôi muốn mỉm cười với tất cả mọi người. Và bạn biết không, cuộc sống dường như ngày càng đẹp dần lên đối với tôi kể từ ngày đó.

- Kim Nga

Theo *The Train Ride*

# Bài học về lòng dũng cảm

*Tôi đã nhận ra rằng: lòng can đảm chân chính không cần sự tán dương hay ca tụng, chỉ cần hành động can đảm là đủ.*

Chuyện xảy ra tại bãi biển Cadiz, Tây Ban Nha, vào một chiều hè năm tôi mười chín tuổi. Hôm ấy, tôi cùng vài anh bạn người địa phương đang mải mê với trận bóng chuyền gay cấn. Một cú đập mạnh của đối thủ khiến quả bóng bay lên cao rồi rơi xuống, theo sóng trôi ra xa. Đồng đội của tôi bất lực đứng nhìn. Không chịu thua, tôi nhảy bổ xuống nước, nhào người theo cơn sóng cuộn trào, gắng hết sức bơi theo quả bóng.

Đột nhiên, tôi nhận thấy mình đã bị đẩy đi quá xa. Những tiếng cười đùa, la hét thưa dần, thay vào đó chỉ có tiếng vỗ ì oạp của sóng biển. Xa xa về phía bờ, các bạn của tôi giờ đây cũng chỉ còn là những chấm đen bé xíu. Cảm giác đau rát ở chân cho tôi biết mình đã đạt đến bãi đá ngầm lởm chởm. Một ngọn sóng mạnh ào tới, giăng quả bóng ra khỏi tay tôi. Cứ thế, hết đợt sóng này đến đợt sóng khác liên tục ào ào gào thét, hất tung mọi nỗ lực quay vào bờ của tôi. Nhưng tôi quyết không đầu hàng. Sau gần mười phút vật lộn với sóng nước, cuối cùng tôi cũng chạm được chân lên dải cát mịn, người như lịm đi vì giá lạnh và mệt mỏi. Xung quanh tôi loáng thoáng tiếng người: “May quá, cậu vào bờ được rồi!”, “Sóng mạnh thật, ngoài cậu ra không ai dám đuổi theo trái banh cả!”.

Lúc ấy, trong tôi bỗng ngập tràn một cảm xúc thật khó tả. Vừa thở dốc vì chưa kịp hồi sức, lòng tôi vừa lâng lâng cảm giác mình là một người hùng.

Hôm sau, chúng tôi lại ra biển chơi bóng. Tiết trời thật đẹp. Bầu trời xanh biếc, từng cơn gió thổi nhẹ mang theo hương vị mặn mặn, rịn rịn của biển cả. Tiếng sóng đều đều vỗ mạnh vào bờ khiến tinh thần con người thêm phấn chấn. Chúng tôi mải mê với trận đấu, quyết liệt đến quên cả thời gian. Mãi đến khi những đường chuyền bóng không còn chính xác vì gió lúc này đã rất mạnh, chúng tôi mới rục rịch thu dọn ra về. Tuy đang sôi nổi bàn tán về kết quả trận đấu, chúng tôi cũng kịp nhận ra trong nhóm thiếu mất hai cô bạn. Linh tính mách bảo tôi rằng bạn mình đang gặp nguy hiểm. Phóng tầm mắt bao quát chung quanh, giữa biển nước bao la và bốn bề đã nhuộm một màu xám xịt của buổi chiều tà là hai con người bé nhỏ, yếu đuối đang chơi với chống chọi những đợt sóng hung hãn. Nhanh như cắt, tôi cùng hai người bạn nữa vội ào xuống làn nước giá lạnh, cố bơi thật nhanh đến cứu bạn. Với những tay bơi cừ khôi như ba người chúng tôi thì việc nhanh chóng tiếp cận và đưa hai cô gái vào bờ cũng không mấy khó khăn. Trời chạng vạng rồi sập tối, gió thốc mạnh liên hồi, người tôi rét run nhưng vẫn cố tỏ ra bình thường, lòng thoáng chút tự hào khi nghe hai cô bạn thay nhau cảm ơn rối rít.

Chưa kịp tận hưởng cảm giác vui sướng vì hành động nghĩa hiệp của mình, tôi bỗng nghe những tiếng kêu cứu hoảng loạn, đứt quãng từ xa theo gió biển vọng lại. “Lại chuyện gì nữa đây?”. Tôi chạy nhanh lên dụn cát cao, phóng tầm mắt nhìn ra phía những con sóng

trắng xóa. Ẩn hiện sau những lớp sóng đục ngầu là hai mái đầu đang dập dềnh, lặn ngụp chừng như đã rất đuối sức. Giờ này không còn nhân viên cứu hộ. Trong thoáng giây, tôi bắt gặp ánh mắt một người bạn đang nhìn mình. Ngay lúc ấy, tôi hiểu rằng mình không còn sự chọn lựa nào khác. Và dù sao đi nữa, tôi cũng không thể đánh mất hình ảnh quả cảm của mình trong mắt bạn bè.

Sau một hồi ngụp lặn trong biển nước buốt lạnh, cuối cùng, chúng tôi cũng đến được chỗ hai đứa bé đang gần như chìm hẳn. Tôi vừa nhoài người tránh những ngọn sóng dữ vừa cố giữ chặt một đứa bé trong khi anh bạn tôi cũng đang ra sức ôm lấy đứa nhỏ còn lại. Chúng tôi cố hết sức để các em không bị sặc nước. Trước những cột nước biển khổng lồ liên tiếp đổ ập xuống, chúng tôi cảm thấy mình đang đuối sức dần. Không còn cách nào khác, chúng tôi quyết định sẽ tung hai đứa bé lên, lợi dụng những ngọn sóng mạnh tràn tới để đẩy chúng vào bờ, còn mình sẽ bơi phía dưới tiếp sức.

May thay, phương pháp táo bạo và vô cùng nguy hiểm ấy cuối cùng cũng thành công do chúng tôi phối hợp khá ăn ý và nhịp nhàng. Chúng tôi ẵm hai đứa bé vào bờ trong tiếng hò reo chúc mừng và những lời thán phục. Một cơn gió mạnh ủa tới khiến tôi rét run cầm cập. Tôi có cảm giác như chân mình không thể đứng vững, còn cả người thì tê cứng lại vì lạnh. Và tôi không thể tin vào tai mình khi nghe cậu bé vừa được tôi cứu cất giọng yếu ớt: “Còn đứa em út của cháu nữa!”. Tôi hoảng hốt nhìn quanh. Trong tiếng sóng biển ầm ầm liên hồi và tiếng gió rít qua mấy rặng cây, tôi vẫn nhận ra tiếng kêu cứu yếu ớt vọng lại đâu đây. Cậu bé vẫn mở to đôi mắt còn sưng nước nhìn tôi như cầu khẩn. Tôi lạng người đi, không còn biết mình nên làm gì tiếp theo nữa.

Tiếng kêu cứu tuy mơ hồ, xa xăm nhưng lại là kim chỉ nam duy nhất giữa lúc trời gần như tối đen thế này. Dải đá ngầm! Đúng rồi! Chính là nơi chiều qua tôi bơi đến để nhặt quả bóng! Tôi liếc nhìn bạn, có vẻ như anh đang cố né tránh ánh mắt của tôi. “Mình phải đi thôi!” - Tôi quả quyết nói và khẽ huých tay vào người anh.

Không còn nhiều thời gian, cả hai chúng tôi vội lao vào biển nước tối đen, ngầu bọt với cái lạnh cắt da. Chúng tôi phải vật lộn với những con sóng dữ đang bủa vây tứ phía. Lúc này tôi đã thật sự kiệt sức. Song, dường như bản năng sống trong tôi vẫn đang cuộn lên mạnh mẽ, thôi thúc tôi bơi nhanh hơn. Kia rồi, đứa bé đang cố sức bám vào những phiến đá tua tủa nhô lên mặt nước. Vừa ôm lấy đứa bé, tay chân tôi vừa đập nước điên cuồng, cố bấu víu vào chút hy vọng sống sót cuối cùng. Anh bạn tôi cũng đang thở dốc vì đuối sức. Trong giây phút đó, chúng tôi mới nhận ra sự sống quý giá biết nhường nào. Chúng tôi vùng vẫy, ngụp lặn, sặc sụa nhưng vẫn cố yểm trợ nhau, quyết tâm cứu đứa bé và cũng là bảo toàn tính mạng cho chính mình.

Không có cố gắng nào mà không được đền bù, sau mọi nỗ lực có lúc tưởng chừng như tuyệt vọng, chúng tôi cũng bơi được vào bờ. Vài người vội sẵn chạy ra ôm đứa bé và dùng khăn ủ ấm cho nó. Chúng tôi gục người xuống ngay mép nước, lịm đi trong sung sướng và hạnh phúc vì thấy mình vẫn còn sống. Gió vẫn gập mạnh từng cơn, sóng biển đập ầm ầm vào bờ, từ xa có tiếng sấm rền vọng lại. Cơn giông sắp kéo đến. Đại dương lúc này là một thế giới huyền bí và đáng sợ. Ba đứa bé đã tỉnh táo hẳn, chúng đã có thể trò chuyện và chuẩn bị

về nhà. Mọi người lục tục ra về. Thật tâm, tôi rất muốn đưa bọn trẻ về tận nhà, trước là để yên tâm hơn, sau nữa là để được cảm nhận lòng biết ơn của cha mẹ chúng mà tôi nghĩ rằng mình rất xứng đáng được nhận. Tiếc thay, sau khi cảm ơn chúng tôi, lũ trẻ tản về mất, để lại tôi với suy nghĩ miên man về những điều mình đã làm.

Độc thoại về lòng dũng cảm của chính mình, tôi đã ngộ ra thật nhiều điều. Tôi chợt hiểu lần đầu tiên mình lao xuống biển để nhặt quả bóng chỉ là vì sự kiêu ngạo và liều lĩnh của một gã trai mười chín tuổi chưa một lần phải đối phó với tình huống khẩn cấp nào. Lần thứ hai lao xuống biển để cứu hai cô bạn gái chắc hẳn là do sự thôi thúc của ý thức trách nhiệm, cũng có thể vì tôi muốn tạo dựng một hình mẫu cho bản thân mình. Không chỉ cứu bạn, tôi còn muốn phô trương sức mạnh của mình trước mặt phái yếu. Nhưng lý do để tiếp tục cứu hai đứa bé khiến tôi cảm thấy xấu hổ. Tôi đánh liều mạng sống để cứu chúng có lẽ chỉ vì áp lực của mọi người chăng? Nếu không bắt gặp ánh mắt anh bạn tôi thúc giục, nếu mấy cô gái không có mặt lúc đó, không chắc tôi đã hành động như thế. Tuy vậy, tôi có thể ngẩng cao đầu với quyết định của mình trong lần cuối cùng quay lại cứu đứa bé ở dải đá ngầm. Dầu gần như kiệt sức và lo sợ trước những cơn sóng dữ gầm gào trong đêm, tôi vẫn can đảm lao đi cứu em vì tình yêu thương thật sự trỗi dậy trong lòng.

Nhưng điều sâu sắc nhất tôi nhận ra là lòng can đảm chân chính không cần sự tán dương ca tụng. Đúng vậy, tôi đã hiểu chỉ cần hành động can đảm là đủ. Những con người kia đã được cứu sống, và phần thưởng tôi cần cũng chỉ có thể...

- Bích Thủy

*Theo The Fourth into The Water*

# Hoa hồng không gai

*Nghĩa cử đẹp là ngôn ngữ của tâm hồn.*

Vào một buổi trưa nọ, một cậu bé vai đeo chiếc đàn guitar khó nhọc leo từng bậc thang lên xe buýt tại đường Maple. Khuôn mặt cậu mềm mại với những đường nét gọn và thanh như ta vẫn thường bắt gặp trong các bức tranh vẽ những thiên thần. Nhưng khi nhìn xuống đôi chân của cậu bé, mọi người đều cảm thấy ái ngại. Cậu không đi được bình thường và thẳng thớm như bao người khác, cũng sẽ không bao giờ có thể cưỡi xe đạp như các bạn cùng trang lứa. Một cách rất khó khăn, cậu kiếm một chỗ ngồi cạnh lối đi, đặt cây đàn trên đùi mình và lặng lẽ nhìn ra cửa sổ. Đôi mắt xanh thẳm của cậu ẩn chứa một nỗi buồn mênh mông.

Melanie ngược nhìn người vừa lên xe. Cậu ấy cũng chỉ trạc bằng tuổi cô bé, có lẽ cũng đang học tại một trường trung học nào đó. Thấy Melanie nhìn cậu ta, cô bạn Kathy ngồi cạnh huých tay:

- Cậu không biết à? Đó là Carl “khùng”.

- Carl “khùng” hả? Làm sao cậu biết được điều đó? - Melanie ngạc nhiên hỏi.

- Ơ hay, cậu không biết cậu ta mới chuyển về khu phố của chúng ta à? Thậm chí còn ở ngay cạnh nhà cậu nữa cơ đấy!

Chiếc xe buýt bon bon chạy dưới những tán cây dọc theo đường Elm. Melanie nghe thấy mấy cô gái ngồi ở hàng ghế sau cười rúc rích và chỉ trỏ gì đó về phía Carl.

Khi xe tới trạm Sycamore, Carl cầm lấy cây đàn rồi vụng về lê từng bước một đi xuống. Đó cũng là trạm mà Melanie định xuống, nhưng cô không nhúc nhích gì hết. Melanie không muốn có bất cứ liên hệ nào với cậu bé với đôi chân tật nguyền ấy, dù chỉ là xuống chung bến xe buýt đi chẳng nữa.

Đến trạm kế tiếp, Melanie xuống xe và chạy như tên bắn về nhà. Cô gọi mẹ: “Mẹ ơi, có một người kỳ cục ở cạnh nhà mình kìa mẹ!”.

Mẹ cô ở trong bếp nói vọng ra: “Melanie, con không được gọi như thế. Ừ, gia đình nhà Bell có một cậu con trai bằng tuổi con nhưng lại bị tật bẩm sinh. Sáng nay bác Caroline có nói với mẹ về Carl. Nó không biết nói, lại bị suy tim bẩm sinh và dễ bị kích động ở chỗ đông người. Carl học guitar là để giúp tăng khả năng giao tiếp, chứ nó dường như chẳng có lấy một người bạn, con à!”.

Melanie ngạc nhiên: “Thật sao mẹ?”.

“Ừ, Carl rất nhút nhát. Con phải thân thiện và chào nó mỗi khi gặp mặt nghe chưa!”

“Nhưng lúc Carl đi xe buýt, tụi bạn con cười cậu ấy dữ lắm.”

“Mẹ mong là con không như vậy.”

Một tuần sau, Melanie mới gặp lại Carl trên xe buýt. Nghĩ đến những lời mẹ đã nói, cô bé gật đầu chào cậu một cách miễn cưỡng. Một vài đứa bạn trông thấy điều đó, bắt đầu xì xầm rồi cười phá lên khiến hai má cô bé nóng bừng. “Trật tự!”, bác tài xế phải lên tiếng nhắc nhở. Từ phía sau, Melanie thấy đôi tai Carl đỏ ửng, còn cả người thì co rúm lại. Tiếng cười ác ý lại rộ lên khiến bác tài xế phải quát lên một lần nữa. Tất cả đều yên lặng, nhưng trò đùa chưa kết thúc. Một đứa ngồi sau Carl bắt đầu thổi vào sau lưng cậu, đưa tay giật tóc và đẩy ghế cậu về trước. Thấy vẻ bối rối và giận dữ của Carl, chúng lại rúc rích cười với nhau một cách thích thú. Melanie ngồi yên không biết nói gì hơn.

Khi xe vừa chuẩn bị vào bến trên đường Sycamore, Carl đứng bật dậy, luống cuống quàng dây đeo cây đàn guitar qua vai và lê bước hướng về phía cửa. Cây đàn lắc lư và va trúng cằm Chuck Wilson - thằng bé ngồi dây bên cạnh. Ngay lập tức, Chuck đuổi theo xuống tận vỉa hè và đánh vào mặt Carl, giằng lấy sợi dây đeo đàn một cách thô bạo. Sợi dây lỏng ra, và cây đàn rơi xuống mặt đường. Carl vấp ngã, nhưng rồi vội vàng đứng lên, vất vả chạy đi, bỏ lại cây đàn nằm lẫn lóc phía sau.

Sự việc xảy ra nhanh đến nỗi Melanie không kịp phản ứng gì. Đứng bật dậy, cô bé lao xuống xe buýt, ném vào mặt Chuck tia nhìn căm giận. Cây đàn vẫn còn nằm trên mặt đường. Melanie bước tới cầm nó lên. Cô bé quyết định mang cây đàn về cho Carl. “Nếu mình mà bị cười nhạo như thế, chắc mình sẽ không chịu nổi. Điều đó mới thật khủng khiếp làm sao!” - Cô bé tự nhủ.

Cánh cửa nhà bà Caroline bật mở trước khi Melanie kịp bấm chuông. Khuôn mặt bà đượm nỗi đau buồn.

“Melanie, rất vui vì gặp cháu! Chuyện gì xảy ra vậy? Bác thấy Carl rất giận dữ và chạy thẳng vào phòng.” - Bà vừa nói vừa đón lấy cây đàn.

“Chỉ là một tai nạn nhỏ thôi ạ!” - Melanie không muốn kể câu chuyện. Cô ngập ngừng: “Carl đánh rơi guitar, cháu nghĩ cháu nên mang về đây cho bạn ấy”.

Sau sự việc ấy, Carl không còn đi xe buýt nữa. Bố mẹ Carl đưa đón cậu ấy mỗi ngày. Melanie nghĩ rằng họ đã biết hết chuyện xảy ra vào hôm đó.

Nhưng khi đã thoát khỏi sự chọc ghẹo của đám học trò trên xe buýt, Carl lại phải đối mặt với lũ trẻ con trong xóm. Một lần, Melanie nhìn thấy chúng ném những quả táo xanh vào cậu rồi đồng thanh la lớn: “Carl khùng, học đàn nhưng không biết chơi gì cả”. Thực ra là nào có phải như thế. Carl chơi đàn rất hay, và cậu còn chăm sóc cả một vườn hoa hồng rộng bên chái nhà. Đã mấy lần Melanie đứng bên bờ rào nhà mình mà lắng nghe tiếng đàn từ nhà hàng xóm vọng sang.

Một buổi trưa nọ, khi Carl đang nằm nghỉ và uống nước trên sân cỏ, lũ trẻ lại kéo đến và bắt đầu reo hò ầm ĩ những câu châm chọc. Chúng đùa một cách ác ý đến nỗi Melanie phải quay vào nhà để khỏi phải nghe thấy những âm thanh khó chịu đó.

Hôm sau đi học, Kathy nói với Melanie: “Cậu nghe tin Carl khủng ném vỏ chai vỡ vào tụi trẻ trong xóm chưa?”.

“Tại tụi nó chứ bộ.” - Melanie cãi.

“Cậu ủng hộ ai vậy hả?” - Kathy há hốc miệng kinh ngạc.

“Mình không ủng hộ ai hết, nhưng mình nghe rõ ràng tụi nó chọc phá cậu ấy.”

Buổi trưa, khi xếp hàng trong nhà ăn của trường, Melanie bắt đầu nghe những lời châm chọc của bạn bè: “Carl khủng định mời Melanie đi dự buổi dạ vũ sắp tới của trường đó!”.

Trước khi ra về, ai đó vẽ lên bảng hai chữ “Melanie” và “Carl khủng” lồng vào một trái tim lớn.

Melanie chỉ giữ nổi bình tĩnh trên đường về. Vừa đến nhà, cô bé đã chạy vội vào phòng, tấm tức khóc. “Mẹ, con đã nói rồi! Thật là bức mình khi sống cạnh nhà một người như vậy.” - Cô bé ghen ngào nói với mẹ.

Nhưng ngay lúc đó, bất giác Melanie nghĩ đến một điều mà trước nay, chưa bao giờ xuất hiện trong tâm trí cô: “Có lẽ Carl cũng đã khóc thật nhiều!”.

Một ngày cuối năm, Melanie về nhà rất sớm. Bên kia hàng rào, cô bé thấy Carl đang cúi húi chăm sóc vườn hồng đang nở rộ của mình. Nhắc thấy bóng cô bạn hàng xóm, cậu bé đã vội vàng cắt một cành hồng và đi về phía hàng rào chờ đợi. Melanie bước ra, chào bạn như thường lệ. Carl mỉm cười, chìa cành hồng sang bên kia bờ rào. Nhưng khi Melanie đưa tay ra định đón lấy, Carl đã vội rút tay lại. Và rồi, với một cử chỉ nhẹ nhàng, nâng niu, Carl dùng đôi tay trần của mình để bẻ những chiếc gai nhọn. Một chiếc gai đâm trúng vào tay Carl chảy máu, nhưng cậu chỉ lau vội vào tay áo rồi lại cẩn thận bẻ từng chiếc gai một. Đến khi cành hồng đã sạch hết gai, cậu mới đưa nó cho Melanie. Xúc động trước hành động đó của Carl, cô bé mỉm cười, chạm nhẹ vào vết xước còn rướm máu trên tay cậu bé và nói lời cảm ơn. Khi bóng Melanie đã khuất trong nhà, cậu bé vẫn còn đứng ngây người, một nụ cười tươi tắn bùng nổ trên môi.

Một tuần sau đó, Carl qua đời đột ngột vì một cơn nhồi máu cơ tim. Sau đám tang ít lâu, gia đình Bell cũng dọn nhà đi.

Ít lâu sau, gia đình Melanie nhận được một bức thư thăm hỏi của cô Caroline - mẹ Carl. Trong bức thư có một đoạn dành riêng cho Melanie.

*Chào cháu Melanie thương yêu!*

*Cháu biết không, gia đình cô động viên Carl viết nhật ký mỗi ngày, dù chỉ là một câu cũng được. Nhưng điều đáng buồn là mỗi ngày qua đi của Carl hiếm khi nào có được một niềm vui nho nhỏ để nó có hứng thú viết lại vào nhật ký. Ấy vậy mà vào những ngày cuối cùng, Carl lại rất thích viết. Cô nghĩ cháu cũng muốn đọc trang cuối cùng trong nhật kí của Carl, bởi đó là trang dành riêng cho cháu.*

*Cô chú muốn cảm ơn cháu đã làm bạn của Carl, người bạn duy nhất của nó.*

*Chào cháu,*

*Cô Caroline Bell*

Kèm theo lá thư là tờ giấy photo một dòng chữ thẳng nét, rõ ràng - dòng chữ cuối cùng của Carl: "*Melanie là một nụ hồng không gai*".

- Thanh Bình

Theo *The Rose with No Thorns*

# Nụ cười

*Hãy mỉm cười với nhau - bất kể đó là người ta không quen biết. Nụ cười ấy sẽ chạm đến những góc khuất của tâm hồn và tỏa sáng cả nơi tăm tối nhất.*

Hắn có rất nhiều người ở khắp mọi nơi trên thế giới đã từng đọc qua tác phẩm nổi tiếng *Hoàng tử bé* của nhà văn Pháp Antoine de Saint-Exupery. Đây không chỉ là một tác phẩm dành cho trẻ em mà còn là một câu chuyện ngụ ngôn đầy ý nghĩa cho cả người lớn. Nó gắn liền với tên tuổi của Saint-Exupery đến nỗi ít có ai còn lưu tâm đến các tác phẩm khác của ông, cả tiểu thuyết lẫn truyện ngắn.

Trong cuộc chiến chống phát xít Đức, Saint-Exupery là một phi công chiến đấu và ông đã hi sinh khi đang làm nhiệm vụ. Trước Thế chiến thứ II, ông từng tham gia cuộc chiến chống phát xít ở Tây Ban Nha. Trong giai đoạn đó, ông có viết một truyện ngắn rất hay có tên là *Nụ cười*. Câu chuyện cảm động ấy thực sự đã tác động rất nhiều đến tôi, và giờ đây, tôi muốn chia sẻ nó cùng các bạn.

Trong truyện, nhân vật chính là một người bị kẻ thù bắt và giam giữ tại một xà lim tăm tối, bẩn thỉu để chờ ngày xử tử. Và vào buổi tối trước ngày sẽ diễn ra cuộc hành hình, câu chuyện được bắt đầu.

“Khi biết mình sẽ bị đem ra xử tử vào ngày mai, tôi hoang mang và sợ hãi tột độ. Bàn tay tôi run bắn lên, cổ lằn mồ trong ngực áo để tìm xem còn mẩu thuốc nào còn sót lại sau cuộc khám xét. May mắn làm sao, vẫn còn một điếu, đã cong nát và dẫm mùi mồ hôi. Ngón tay tôi bấu vào nó, mừng rỡ, nhưng nỗi vui mừng lóe lên rồi lại tắt ngấm. Tôi ghen ngào nghĩ đến ngày mai. Bàn tay tôi run quá, không thể đưa điếu thuốc lên tới miệng. Tôi cũng không có que diêm nào để mồi thuốc. Tất cả đều đã bị tịch thu. Ngồi sau song sắt, tôi đưa mắt nhìn người cai ngục. Anh ta không nhìn tôi. Cũng đúng thôi. Dẫu sao, đối với anh ta thì tôi có khác gì một cái xác không hồn cơ chứ!

“Làm ơn... anh có que diêm nào không?” - Giọng tôi như lạc đi, run rẩy.

Người cai ngục đưa mắt nhìn tôi. Đó là một chàng trai hãy còn khá trẻ. Trong thứ ánh sáng vàng vọt mờ ảo của ngọn đèn đung đưa trên tường sau lưng anh, tôi thấy anh khẽ nhún vai, mệt mỏi đứng lên và tiến về phía tôi. Ánh sáng que diêm loé lên, và ánh mắt chúng tôi gặp nhau. Tôi mỉm cười. Thật tình, tôi cũng không hiểu vì sao mình lại làm thế. Có lẽ do tôi quá căng thẳng, mà cũng có thể là một thói quen mỗi khi ta đến gần ai đó. Dù gì đi nữa, tôi cũng đã mỉm cười. Trong khoảnh khắc ấy, dường như có một ánh lửa nhóm lên trong khoảng lặng tăm tối giữa hai chúng tôi. Tôi biết chàng trai ấy cũng không muốn có một cử chỉ thân mật nào với người mình đang giam giữ, nhưng nụ cười của tôi như đã vượt ra khỏi không gian nhà ngục. Bất giác, anh cũng mỉm cười đáp lại. Dù đã châm xong điếu thuốc, nhưng chàng trai vẫn không quay về chỗ của mình, vẫn nhìn thẳng vào tôi với ánh mắt dịu

dàng. Tôi tiếp tục mỉm cười với anh, như với một người bạn chứ không còn là một cai ngục. Và cái nhìn của anh ta dường như cũng khác đi.

“Ông có con không?” - Bất chợt chàng trai trẻ ấy hỏi tôi.

“Có, có, đây này”. Bàn tay tôi vẫn còn run rẩy khi cầm lấy chiếc ví, luống cuống mò tìm tấm ảnh gia đình mà tôi đã gìn giữ như báu vật. Xem xong, anh chậm rãi đưa cho tôi xem tấm ảnh con mình - một bé gái khoảng ba tuổi với mái tóc vàng lơ thơ và đôi mắt sáng như sao trời. Một cách rất tự hào, anh say sưa kể về con bé, về những kỳ vọng lớn lao mà anh đã đặt nơi cô con gái đầu lòng. Mắt tôi ngấn lệ. Tôi nói rằng tôi sợ mình không thể gặp lại gia đình lần nữa, không còn dịp nhìn các con trưởng thành. Anh ta nhìn vào mắt tôi - đôi mắt của một người cũng đang làm bố. Thành linh, không nói một lời, chàng trai ấy mở khóa xà lim, ra hiệu cho tôi ra ngoài. Rồi anh lại lẳng lặng dẫn đường cho tôi ra khỏi nhà ngục bằng cửa hậu. Đến ven thị trấn, anh đưa tay vẫy chào tôi, rồi lặng lẽ quay về.

Cuộc đời tôi đã được cứu thoát chỉ nhờ một nụ cười.”

Vâng, nụ cười - đó là mối liên kết tự nhiên tuyệt diệu nhất giữa tâm hồn hai con người. Đằng sau tất cả những lớp vỏ bọc ta đã tạo ra để bảo vệ mình, nào là thanh danh, chức tước, địa vị,... vẫn luôn còn đọng lại trong ta một bản chất rất thuần khiết - đó là *tâm hồn*. Khi chúng ta nhìn vào tâm hồn bên trong mỗi người, chúng ta sẽ không còn là kẻ thù của nhau nữa, cũng không còn phân biệt giai cấp, màu da,... Vì sao ta lại luôn mỉm cười âu yếm khi ngắm nhìn một đứa bé đang yên lành say giấc ngủ trong nôi? Đó là vì ta đã thấy được một con người tinh khôi không lớp vỏ bọc - một con người thuần khiết, không lọc lừa, dối trá.

- Phương Thảo

Theo *The Smile*

# Giải pháp yêu thương

*Những gì tôi ngỡ chỉ có thể được giải quyết bằng bạo lực thì nay đã được tình yêu thương làm thay một cách hoàn hảo.*

Đoàn tàu lan can lướt qua vùng ngoại ô thành phố Tokyo trong một chiều cuối xuân êm ả. Toa xe tôi ngồi hầu như trống rỗng - chỉ có vài cụ ông, cụ bà, mấy bà nội trợ với những chiếc làn đầy đồ ăn từ chợ về, và lũ trẻ con chụm đầu vào nhau cười rúc rích ở hàng ghế cuối. Tôi băng quơ nhìn những ngôi nhà ảm đạm với hàng đậu phủ đầy bụi lướt qua hai bên đường. Chúng vẫn như thế từ bao nhiêu năm qua, không có gì thay đổi, cũng chẳng xuất hiện thêm một điểm nhấn nào để thu hút ánh nhìn của tôi.

Con tàu lắc lư dừng lại ở một ga nhỏ bên đường thì cánh cửa bật mở. Một người đàn ông với mái đầu bù xù, đôi mắt đỏ ngầu hung dữ bước lên. Gã mặc bộ đồ màu xanh công nhân cẩu bần, đôi giày thủng lỗ chỗ bết đầy bùn đất. Mùi rượu trên người gã tỏa ra nồng nặc khiến ai nấy trên tàu đều bất giác nhăn mặt. Rồi không vì bất kỳ một nguyên nhân nào, gã bắt đầu la to những câu chửi rửa khó hiểu. Lão đảo bước đi, gã gần như té nhào vào người phụ nữ đang ăn con. Cú va chạm khiến chị ngã chúi vào hai ông bà cụ ngồi ở phía đối diện, nhưng thật may là đứa bé trên tay chị không hề hấn gì. Ông bà cụ hấp tấp đỡ chị dậy rồi cả ba vội di chuyển về phía cuối toa. Gã đàn ông định đưa tay chặn họ lại, nhưng cũng may họ vừa kịp đi khỏi. Việc này khiến gã điên tiết, đưa đôi tay to bè chấy năng chụp lấy chiếc cột kim loại ở giữa toa xe và cố giật nó ra. Tôi thấy một bên bàn tay của gã đã bị xước một đường dài rớm máu. Đoàn tàu vẫn lao về phía trước. Hành khách trong toa đều hết sức bất bình và lo ngại trước nhân vật vừa xuất hiện. Không thể ngồi yên được nữa, tôi đứng bật dậy.

Khi ấy, cách nay đã 20 năm, tôi đang ở trong độ tuổi trẻ trung, sung sức. Ba năm tập luyện võ Aikido đã giúp tôi có được một sức khỏe tốt và rất dẻo dai. Nhưng ngoài sàn tập ra, tôi vẫn chưa thử sức trong bất kì trận đấu nào. Là một môn đồ của võ thuật, chúng tôi đã được giáo dục là phải luôn biết kiềm chế bản thân để không bao giờ dẫn đến gây gổ hay đánh nhau.

“Aikido là nghệ thuật của sự dung hòa. – Tôi vẫn nhớ lời thầy vẫn nhắc đi nhắc lại ở mỗi buổi tập. - Ai có ý đi học võ để đánh nhau là đã làm mất đi sự dung hòa của mình với vũ trụ. Nếu các con muốn áp đảo kẻ khác, nghĩa là con đã thất bại với chính mình. Chúng ta cần học cách giải quyết những mâu thuẫn chứ không phải tạo ra xung đột.”

Tôi đã nghe lời thầy và cố gắng giữ mình để không bao giờ phải sử dụng đến sức mạnh của võ thuật. Đã bao lần, tôi phải cố gắng lắm mới dần lòng được trước những câu châm chọc, khiêu khích của những gã thô lỗ vẫn đầy dẫy quanh các ga tàu. Một khi người ta chọc đến tôi, thì tôi còn có thể nhẫn nhịn được, nhưng lần này thì lại khác. “Mọi người đang gặp nguy hiểm. Nếu mình không hành động kịp thời, sẽ có ai đó bị thương.” - Tôi nhủ thầm.

Thấy tôi lừ lừ tiến lại, gã say rượu biết mình có dịp được hả giận. Hắn gầm lên: “À há! Mà muốn gây sự với tao phải không?”.

Tôi nắm lấy dây nắm tay phía trên đầu và nhìn gã với vẻ khinh miệt lẫn ghê tởm. Những gã say xỉn như thế này thì tôi chẳng cần phải động tay động chân nhiều cũng có thể hạ đo ván một cách dễ dàng. Nhưng tôi muốn đợi hắn ra đòn trước.

“Được lắm ! Tao sẽ cho mày một bài học.” - Hắn lớn tiếng rồi hùng hổ tiến về phía tôi.

Khi hắn sắp lao tới thì bỗng có tiếng gọi: “Này anh bạn!”. Tôi vẫn nhớ sự vui tươi, khỏe khoắn trong tiếng gọi ấy – cứ như tiếng reo vui khi tình cờ gặp lại một người bạn thân thiết đã thất lạc mấy năm trời.

Gã say khựng lại. Cả tôi và mọi hành khách trên tàu đều quay lại phía phát ra tiếng gọi ấy. Đó là một ông lão vóc dáng nhỏ nhắn nhưng rất quắc thước, dáng điệu khoan thai, thoải mái trong bộ trang phục kimono truyền thống. Ông không chú ý gì đến tôi, nhưng lại nháy mắt rất vui vẻ với gã say rượu kia, cứ như thể hai người là bạn bè thân thiết.

“Lại đây!” - Giọng ông lão đanh gọn nhưng cũng rất nhẹ nhàng. - “Lại đây nói chuyện với tôi này”, ông khẽ vẫy tay.

Người đàn ông say rượu quay sang hướng phát ra tiếng nói rồi chậm chậm bước về phía ông cụ, cứ như thể hắn bị kéo đi bởi một sợi dây vô hình nào đó. Hắn dừng chân trước mặt ông rồi gầm lên trong tiếng lanh canh của bánh xe lửa:

“Việc quái gì khiến tôi phải nói chuyện với ông chứ?”

Gã đang đứng quay lưng vào tôi, nhưng chỉ cần thấy khuỷu tay gã động đậy, thì tôi sẽ lập tức hành động.

Ông cụ vẫn rất tươi tỉnh, nháy mắt với gã say đang đứng trước mặt mình.

“Anh đã uống thứ gì vậy?” - Ông hỏi, vẻ quan tâm.

“Tôi đã uống rượu sakê đấy! Chuyện đó thì liên quan gì đến ông hả?” - Gã đàn ông thô lỗ đáp.

“Ồ, thật thế à?” - ông cụ như reo lên. - “Anh biết không, tôi cũng thích uống rượu sakê lắm. Chiều nào cũng thế, tôi và bà nhà tôi lại hâm nóng một ít rượu sakê rồi cùng ngồi trên băng ghế gỗ ngoài vườn mà nhâm nhi. Chúng tôi ngắm mặt trời lặn, và nhìn xem những hàng cây hồng của chúng tôi đã lớn đến đâu. Chính tay tôi đã trồng hàng hồng ấy đấy! Mùa đông vừa rồi tôi rất lo vì không biết chúng có qua được bão tuyết hay không. Nhưng những cái cây ấy đã cho kết quả hơn cả chúng tôi mong đợi. Chúng thật là dũng cảm, đặc biệt là khi anh thấy được loại đất vườn nhà chúng tôi nghèo nàn đến mức nào. Thật thú vị làm sao khi được ngồi nhấm nháp rượu sakê như thế – ngay cả khi trời mưa!”. Ông cụ ngược nhìn gã say rượu, ánh mắt long lanh.

Gương mặt gã say dịu đi khi nghe ông cụ nói. Nắm tay của gã dần buông lỏng.

“Vâng, tôi cũng rất thích trồng hồng!”- Giọng hần lạc đi.

“Vâng”, - ông cụ mỉm cười. - “Hôm nào thích thì anh cứ ghé nhà tôi, tôi sẽ cho anh thấy vườn hồng ấy đẹp như thế nào!”

Cơn hưng dữ của gã say dường như hạ xuống, thay vào đó là thái độ lúng túng của một cậu học trò lớn xác.

“Tôi chắc rằng anh cũng có một người vợ tuyệt vời.”- Ông lão nhẹ nhàng nói tiếp.

“Không! Đừng nhắc đến chuyện đó.” - Gã đàn ông đáp lại ngay tức thì. - “Vợ tôi mất rồi”.

Rồi thật bất ngờ, hần ôm mặt thốn thức khóc như một đứa trẻ. Từ đằng sau, tôi có thể thấy đôi vai hần rung lên, nhưng không phải vì con tàu đang lắc lư.

“Không còn vợ, không còn nhà mà cũng chẳng có việc làm.” - Hần chột gào to trong nước mắt.- “Chẳng còn gì cả! Mất hết rồi! Trời ơi!” - Tiếng nấc nghẹn ngào lại vang lên khiến tôi cảm thấy bối rối. Trước mắt tôi giờ chỉ là một người đàn ông đáng thương đang trong cơn tuyệt vọng và cần được giúp đỡ.

Con tàu chậm chậm tiến vào ga. Tôi bước về phía họ, cũng là phía cửa toa tàu. Khi đến gần, tôi nghe giọng nói ân cần của ông cụ: “Ồ, thật thế à? Hãy ngồi xuống đây và kể cho tôi nghe về chuyện ấy nào”.

Trước mắt tôi, người đàn ông say rượu đang ôm choàng ông cụ, bờ vai vẫn rung lên từng hồi. Còn ông thì nhẹ nhàng vuốt mái tóc cẩu bần, bện cứng lại của anh ta như một người cha đối với đứa con trai của mình.

Con tàu lại lắc lư lăn bánh trên đường. Tôi ngồi lại trên một băng ghế nơi sân ga lạnh vắng, lòng ngổn ngang bao suy nghĩ trước câu chuyện vừa diễn ra. Những gì tôi ngỡ chỉ có thể được giải quyết bằng bạo lực thì nay đã được tình yêu thương làm thay một cách hoàn hảo. Tôi ngỡ ngàng nhận thấy rằng luôn có những cách thức khác nhau để giải quyết một vấn đề, và ta cần phải có một cái nhìn nhân bản để lựa chọn được cách tốt nhất.

- Phương Thảo

*Theo Another Way*

# Tiếng vỗ của một bàn tay

*Người hạnh phúc nhất không cần phải có mọi thứ tốt nhất. Họ chỉ là những người làm cho mọi việc, mọi chuyện đều diễn ra theo ý muốn của mình.*

Đây là một câu chuyện rất cảm động về Jimmy Durante, nhà ảo thuật tài năng và nổi tiếng cách đây vài thập kỷ.

Một lần, ông được mời đến biểu diễn tại một cuộc họp mặt các cựu binh từng tham gia Thế chiến thứ II. Lịch diễn của ông hôm ấy đã dày đặc, nên ông chỉ có thể nhận lời đến đó vài phút mà thôi. Dù vậy, tin ông sẽ đến cuộc họp mặt khiến các cựu chiến binh hết sức vui mừng. Tất cả họ đều nóng lòng được xem ông biểu diễn.

Thế rồi cũng đến lúc Jimmy bước ra sân khấu. Ông hoàn thành màn biểu diễn của mình trong vòng năm phút đồng hồ như đã hứa. Tiết mục ấy đặc sắc đến nỗi tất cả mọi người có mặt đều đứng bật dậy mà vỗ tay. Tiếng vỗ tay vang lên ngày càng lớn, có vẻ như không muốn ngừng. Và rồi, trước sự ngạc nhiên của mọi người, Jimmy lại tiếp tục biểu diễn. Mười lăm, hai mươi và rồi ba mươi phút nữa trôi qua, ông vẫn say sưa trên sân khấu. Cuối cùng, khi hầu hết các tiết mục độc đáo của ông đã hoàn thành, ông cúi chào cảm ơn và bước vào trong cánh gà trong tiếng vỗ tay vang lên không dứt. Người trợ lý sốt ruột chạy đến hỏi: “Tôi nghĩ là ông phải đi ngay sau màn biểu diễn đầu tiên chứ. Chuyện gì xảy ra vậy?”.

Jimmy trả lời: “Lẽ ra tôi đã đi, nhưng để tôi chỉ cho anh thấy lý do vì sao tôi ở lại. Anh hãy nhìn xuống phía khán giả!”.

Ngay hàng ghế đầu tiên có hai người đàn ông, mỗi người đã bị mất một cánh tay vì chiến tranh. Một người bị mất tay phải và người kia thì bị mất cánh tay trái. Họ đã cùng nhau vỗ tay, vỗ thật to, thật vui và hết sức hào hứng.

- Quang Kiệt

Theo *The Sound of One Hand Clapping*

# Có ai đó vẫn yêu mến bạn

*Đừng quên đối xử tốt với những kẻ lạ. Khi bạn làm được điều ấy, bạn đã làm thay công việc của các thiên thần.*

Vào một đêm trời mưa rả rích, một người đàn ông tên Mark đã có ý định kết liễu cuộc đời mình. Ở độ tuổi đã ngoài 50, ông vẫn không có gì là của riêng mình. Ông sống độc thân, chưa một lần được nếm trải hạnh phúc gia đình với con cái và những phút giây sum họp... Bố mẹ ông đã mất từ lâu, người em gái duy nhất thì đã không còn liên lạc gì với ông từ bảy, tám năm nay. Thêm vào đó, công việc tạp vụ tại một công ty nhỏ cũng khiến ông chán chường, lại chỉ nhận được những đồng lương còm cõi. Ông ráo bước trên đường, ướt sũng vì cơn mưa càng lúc càng nặng hạt. Lòng buồn rười rượi, ông cảm thấy dường như không còn ai trên thế giới này quan tâm liệu ông còn sống hay đã chết.

Cũng trong đêm mưa hiu quạnh ấy, tôi ngồi trong phòng nhìn mưa dội vào cửa sổ. Khi ấy, tôi chỉ mới sáu tuổi, niềm vui gói gọn trong bộ sưu tập những hình nhân các nhân vật của phim “Chiến tranh giữa các vì sao”. Tôi mơ màng nghĩ đến ngày có đủ tiền mua thêm nhân vật Darth Vader cho bộ sưu tập của mình. Để giúp tôi có tiền, bố “thuê” tôi chạy bộ cùng ông vào mỗi sáng. Tất nhiên là tôi đồng ý. 50 xu một ngày không phải là số tiền nhỏ với tôi, nhất là khi tôi có thể đổi chúng để đón Darth Vader về nhà.

Khi nghe chuông cửa, tôi nhảy ra khỏi ghế, chạy nhanh ra khỏi phòng đến đầu cầu thang. Mẹ tôi đã đứng trước cửa, cúi húi mở khóa. Cánh cửa bật mở, và tôi thấy một người đàn ông ăn vận xộc xệch, người đầm nước mưa đang đứng tần ngần trước cửa nhà mình. Trông ông mới tội nghiệp làm sao. Ngọn đèn hành lang soi rõ khuôn mặt khắc khổ, xám xịt của ông. Thấy bố mẹ mời ông vào nhà, tôi rồi rón rén bước xuống cầu thang để nhìn rõ hơn người khách lạ. Tôi không hiểu bố mẹ và ông ấy nói với nhau những gì, nhưng nhìn thấy cảnh tượng người đàn ông tội nghiệp kia đưa tay ôm đầu khóc, lòng tôi như thắt lại. Tôi phóng lên phòng, cho tay vào hũ tiền tiết kiệm để lấy ra đồng 50 xu vừa có được ban sáng rồi chạy xuống. Vẫn không nói gì, tôi chạy đến bên ông, đặt vào tay ông đồng 50 xu và quàng hai tay ôm lấy cổ ông, rồi lại chạy thật nhanh lên cầu thang. Hơi ngượng ngùng vì hành động đó của mình, nhưng tôi cảm nhận được một niềm vui đang len lén dâng lên trong lòng.

Bên dưới phòng khách, ông Mark ngồi lặng thinh, đầu cúi xuống. Bàn tay to bè của ông nắm chặt lấy đồng tiền, nước mắt vẫn lăn dài trên má. Một lúc lâu sau, ông ngược nhìn bố mẹ tôi và nói: “Tôi vẫn nghĩ không có ai quan tâm đến mình. Hai mươi năm qua, tôi sống trong cô quạnh, đi đâu, làm gì cũng chỉ có mỗi một mình. Đây là lần đầu tiên tôi nhận được một vòng tay ôm lấy tôi như thế, và cũng là lần đầu một gia đình lạ mặt đã mở rộng cửa để đón tôi. Điều đó có ý nghĩa với tôi biết bao!”.

Cuộc gặp gỡ gia đình tôi đêm ấy đã thật sự làm thay đổi cuộc đời ông Mark. Ông từ bỏ ý nghĩ tự vẫn, tiếp tục sống vui với công việc và gặp gỡ những người bạn mới. Dù gia đình tôi

không bao giờ gặp lại ông Mark lần nữa, nhưng thỉnh thoảng ông vẫn viết thư cho chúng tôi để thông báo rằng mình vẫn ổn. Là một đứa trẻ lên sáu, tôi chưa thể ý thức rõ những gì mình đã làm vào buổi tối hôm ấy. Đó có thể chỉ là phản ứng của một đứa bé trước nỗi đau của ai đó mà thôi. Nhưng, trong những buổi sáng cùng bố chạy bộ sau này, bố đã trò chuyện rất nhiều với tôi về ý nghĩa của sự cho đi. Và quả thực đến lúc ấy, tôi mới hiểu được rằng sự cho đi có tác dụng chữa lành những nỗi đau.

Về sau, tôi được biết thêm một bí mật. Vào cái đêm mưa gió đó, trong lúc đang tuyệt vọng bước ra phía bờ sông, ông Mark nhìn thấy một mảnh đề-can dán trên cánh cửa nhà tôi. Và rồi, ông quyết định gõ cửa. Thật khó có thể tin rằng một mảnh đề-can và đồng xu 50 xu lại có thể cứu được cuộc đời của một con người.

Mảnh đề-can trên cửa nhà chúng tôi có dòng chữ : “CÓ AI ĐÓ VẪN YÊU MẾN BẠN”.

- Phương Thảo

Theo *Somebody Loves You*

# Hy vọng

*Sẽ có một ngày, bạn chỉ cần một tia hy vọng để thấp sáng con đường mình đã chọn*

- Kobi Yamada

Lần đầu tiên xa nhà để đến làm việc tại trại trẻ mồ côi, cô sinh viên mười chín tuổi Lori Weller cảm thấy không khí vô cùng ngọt ngào vì cái nóng hừng hực và tiếng khóc thút thít không dứt của bọn trẻ.

Sinh trưởng ở Walnut Bottom, tiểu bang Pennsylvania, Lori có một cuộc sống bình thường như bao cô gái khác: học hành, vui chơi và tán gẫu với bạn bè vào những dịp cuối tuần. Nhưng cuộc sống đó dần thay đổi kể từ lúc cô cùng đội thanh niên tình nguyện tham gia vào chuyến đi Honduras để xây dựng nhà ở cho dân nghèo nơi đó.

Sau chuyến đi, cô thấy trái tim mình như rộng mở hơn. Vì vậy, khi đang theo học lớp điều dưỡng, nghe thông báo về chuyến tập sự ngoại khóa ở một bệnh viện nhỏ tại Haiti, Lori xung phong đi ngay.

Ở Haiti, mỗi buổi sáng, Lori thức giấc nhờ tiếng kêu be be inh ỏi của bầy lừa. Sau đó, cô cùng các bạn lên chiếc xe tải sàn phẳng băng qua con đường đầy ổ gà đến một trạm xá trong làng để đo huyết áp và sơ cứu vết thương cho mọi người. Chứng kiến cuộc sống nghèo khó và thiếu thốn của người dân nơi đây, cô thật sự đồng cảm và muốn chia sẻ nhiều hơn. Nhưng chính những em bé mồ côi tại khu trại này đã khiến trái tim cô đau nhói. “Bọn trẻ thường xuyên đau ốm, vì vậy không ai muốn nhận chúng làm con nuôi cả.” - Các sơ ở trại đã cho Lori biết như thế.

Những bức tường trong khu trại bị tróc xi măng loang lổ, vài món đồ chơi gãy nằm chỏng chơ trên sàn nhà. Cô thấy có rất nhiều bàn tay bé bỏng chìa ra - nhưng rất ít đôi tay chăm sóc đáp lại.

Chợt ánh mắt cô dừng lại ở một đứa bé khoảng ba tuổi đang đứng một mình, đôi má bé còn dính những vệt sữa ngũ cốc quệt ngang dọc, trông vừa đáng thương vừa cũng rất buồn cười. Phía dưới mớ tóc đen xoắn lò xo, Lori thấy rõ những mạch máu hai bên thái dương bé xanh xao, đập liên tục. Bà giám đốc trại kể cho Lori nghe câu chuyện thương tâm về đứa bé:

- Con bé bị bỏ ở trại chúng tôi khi nó mới khoảng sáu tháng tuổi. Tội nghiệp, hộp sọ của nó bị thủng một lỗ, máu chảy lênh láng. May mà có người phát hiện kịp. Bây giờ, nếu chẳng may bị ngã, con bé có thể chết ngay...

- Lạy Chúa, chúng ta không làm được gì sao? - Lori sửng sờ.

- Chúng tôi không có đủ tiền, còn thiết bị... rồi cả kinh nghiệm nữa. - Bà giám đốc trầm ngâm.

- Thế tên bé là gì? - Lori hỏi tiếp.

- Agat Espoire. Tiếng địa phương có nghĩa là “hy vọng”.

“Đứa trẻ với niềm hy vọng mong manh nhất!”, Lori buồn rầu nghĩ ngợi. Khi cô ôm bé Agat vào lòng, nó cứ mở to đôi mắt u buồn nhìn cô như dò hỏi điều gì. “Agat ơi, em xứng đáng được yêu thương và che chở.” - Lori thầm nhủ.

Hàng ngày, mỗi khi rảnh rỗi, Lori lại đến chơi đùa cùng Agat, nhưng con bé hầu như chẳng có một hành động hay cử chỉ nào tỏ ra hưởng ứng. Nó chỉ rụt rè ngồi chơi mấy thứ đồ chơi cũ, thỉnh thoảng lại len lén nhìn Lori. Chưa bao giờ cô thấy con bé cười!

Đêm cuối cùng ở Haiti, Lori chẳng thể nào chợp mắt vì những suy nghĩ ngổn ngang trong lòng. “Làm sao mình có thể bỏ mặc bé Agat ở đây được. Nơi đây chẳng có ai kể chuyện cho bé nghe, không ai có thể chữa lành vết thương trên đầu bé. Mình phải làm gì đây?”.

Sau khi rời Haiti trở về nhà, Lori vẫn không thôi day dứt về đứa trẻ tội nghiệp với ánh mắt u uẩn trên đảo Haiti. Cuối cùng, cô dứt khoát: “Nếu không cố giúp con bé, mình sẽ không bao giờ nguôi được nỗi lo lắng trong lòng”.

Ngay ngày hôm sau, cô gọi điện cho rất nhiều bác sĩ và cả những tổ chức từ thiện tại địa phương cầu cứu: “Có một đứa bé cần được phẫu thuật ngay, nhưng chúng tôi không có tiền...”.

Song, dường như không một ai muốn tiếp nhận trường hợp này. Cuối cùng, theo chỉ dẫn, cô tìm đến bác sĩ giải phẫu thần kinh Joel Winer. Sau khi nghe Lori trình bày, ông hỏi: “Khi nào con bé có thể đến chỗ tôi?”.

Lori không dám tin vào tai mình, cô lắp bắp: “Cho cháu nói lại đã: chúng cháu không có tiền đóng viện phí!”.

“Tôi làm nghề y là để giúp đỡ những trường hợp như thế này mà.” - Vị bác sĩ nhẹ nhàng giải thích.

Lori vui mừng gọi điện ngay tới trại trẻ ở Haiti để sắp xếp đưa bé Agat tới Pennsylvania. Ngược mắt lên, cô bắt gặp nụ cười triu mến của mẹ: “Con gái yêu, mẹ rất hạnh diện vì con!”.

Những người bạn của Lori cũng rất ủng hộ cô. Họ cổ vũ việc làm của Lori bằng cách quyên góp tiền để giúp trang trải chi phí đưa đón bé Agat. Một tháng sau, khi nhận được thẻ visa chữa bệnh của bé Agat, Lori lập tức đáp máy bay trở lại Haiti.

Đứng trước trại trẻ mồ côi thân quen, Lori không nén được xúc động. “Agat!”, Lori vui vẻ chào cô bé trong khi bà giám đốc giải thích cho em hiểu có một vị bác sĩ ở xa sẽ chữa trị giúp em mau khỏi bệnh. Bé Agat nhìn Lori với đôi mắt tròn xoe tràn đầy hy vọng.

Lori âu yếm nói với bé: “Chị sẽ chăm sóc và yêu thương em, Agat nhé!”. Nói rồi, cô bẹo má và vuốt mái tóc lòa xòa của cô bé. Nhìn nụ cười bùng nổ trên môi Agat, Lori tưởng như trái tim mình tan ra vì hạnh phúc. Tuy chỉ mới là khởi đầu, nhưng Lori đã cảm nhận được sâu sắc ý nghĩa của công việc mình đang làm. Đây không đơn thuần chỉ là việc thiện mà là công việc xuất phát từ những con tim biết đồng cảm.

Ngày đầu Agat cùng Lori về tới Walnut Bottom, trước cảnh vật và những người xa lạ xung quanh, cô bé cảm thấy rất sợ hãi, cứ khur khur ôm chặt món đồ chơi cũ kỹ bên người. Nhưng sang ngày thứ hai, những câu chuyện và bài hát trẻ con vui nhộn đã khiến bé Agat bật cười cả ngày.

Lori không khỏi ngạc nhiên, cô phấn khởi nói với mẹ: “Mẹ nghe thấy không, con bé đang cười đấy!”.

Những ngày sau đó, lúc nào bé Agat cũng nhoẻn miệng cười. Bé cười xinh tươi và thánh thiện như một thiên thần. Nhưng đến hôm gặp bác sĩ phẫu thuật, Agat đã thét lên hoảng hốt khi bác sĩ chuẩn bị nghe nhịp tim cho em. “Chắc con bé nghĩ mình không giữ đúng lời hứa”, Lori vừa vỗ về cho Agat bình tĩnh trở lại, vừa đau lòng nghĩ.

Sau ca phẫu thuật kéo dài sáu tiếng, bác sĩ Winer đã ghép thành công vết nứt trên hộp sọ bé Agat. Tỉnh dậy sau khi thuốc mê hết tác dụng, cô bé lại meo meo khóc thét lên, mắt nhìn quanh sợ hãi, nhưng khi nghe Lori gọi tên mình, Agat nín bật và tỏ vẻ yên tâm khi có chị Lori bên cạnh.

Một thời gian ngắn sau đó, Agat xuất viện và về sống cùng gia đình Lori.

“Quả này gọi là táo, nào, em nói đi, t-á-o...”, Lori dạy Agat học tiếng Anh bằng cách chỉ vào những đồ vật đơn giản như trái cây, xe đạp, hay những món ăn hàng ngày như khoai tây nghiền, súp đậu... Có hôm, bé Agat còn tự bập bẹ: “Em thích khoai tây nghiền!”.

Rồi một đêm nọ, khi bế bé Agat vào giường ngủ, Lori nói như thường lệ: “Chị yêu em” và cô chợt nghe giọng nói ngây thơ, dễ thương của Agat đáp lại: “Em cũng yêu chị!”.

Lori đã bật khóc khi nghe câu nói ầm ập, hồn nhiên đó. Cô ước được giữ bé Agat bên mình mãi mãi. “Con bé xứng đáng có một gia đình thật sự, nhưng mình vẫn chưa tốt nghiệp...” - Lori thở dài.

Và “gia đình thật sự” cũng đã đến với bé Agat. Vài ngày sau khi Agat hồi phục, điện thoại nhà Lori reo liên tục. Thì ra, câu chuyện về bé Agat đã được đăng tải trên một tờ báo địa phương. Sau khi xem bài báo và nhất là nhìn gương mặt thánh thiện của bé, một gia đình đã gọi điện đến gặp bố mẹ Lori. “Chúng tôi muốn mở rộng trái tim và ngôi nhà mình để đón bé Agat”, họ nói.

“Họ muốn nhận bé làm con nuôi đấy!”, Lori vui vẻ báo tin cho bạn bè mình biết. “Thích nhất là nhà họ chỉ cách chỗ mình có hai giờ đi xe!”, Lori tỏ ra phấn khởi vô cùng.

Rồi cũng đến ngày Lori tạm biệt bé Agat, cô ôm chặt bé vào lòng, giọng xúc động: “Chị sẽ luôn yêu thương và nhớ đến em”.

Giờ đây, vào mỗi cuối tuần, Lori đều đến làm bánh khoai tây nghiền và nghe nhạc cùng gia đình mới của bé Agat.

Lori vẫn tiếp tục học ở trường điều dưỡng. Trên môi cô luôn lấp lánh nụ cười mỗi khi kể về bé Agat: “Bé sẽ lớn lên vui vẻ, khỏe mạnh và được yêu thương như những em bé khác. Mình biết mình sẽ luôn gần gũi với bé, cho dù sau này cuộc sống có đưa đẩy ra sao...”.

- Bích Thủy

Theo *Hope*

# Và tôi đã làm được điều đó

*“Không ai có quyền làm bạn thấy mình thấp kém hơn người khác trừ phi chính bạn muốn thế.”*

- Eleanor Roosevelt

Vừa lên 10 tuổi, tôi đã bị lôi kéo vào một băng nhóm tội phạm đường phố. Sau nhiều năm, tôi trở thành đầu đảng, chỉ huy dưới trướng hàng tá đàn em. Tôi dạy chúng cách phân biệt các loại ma túy, cách thực hiện các phi vụ cướp giật cũng như cách ra tay sao cho nhanh gọn nhất. Trong một vụ cướp táo tợn trên đường, tôi bị tổng giam cùng một số đàn em. Chính tại chốn tận cùng xã hội ấy, tôi đã có thời gian suy ngẫm về bản thân và cuộc đời mình. Cảm thấy hối tiếc vì đã phí hoài tuổi trẻ của mình vào ma túy, vào các vụ trộm cướp và hàng loạt những hành động vô nghĩa khác, tôi quyết định sẽ làm lại cuộc đời mình. Đó chính là quyết định quan trọng và có ý nghĩa nhất trong đời tôi.

Tôi định sau khi mãn hạn tù, tôi sẽ tiếp tục học chương trình phổ thông đã bỏ dở, và thi vào đại học. Tôi cũng sẽ tìm hiểu sâu hơn về tác hại của ma túy và phương pháp cai nghiện. Vào những năm cuối của hạn tù, tôi được giam biệt lập với những tù nhân khác. Một hôm, tôi tình cờ tìm thấy bản sao của quyển tự truyện nổi tiếng “Cuộc đời của Ngài Malcome X” mà người tù trước đã bỏ quên. Chậm rãi, tôi lật từng trang sách và hờ hững đọc. Ngẫu nhiên làm sao, đó là đoạn nói đến việc ngài Malcome X cũng từng ở tù và học hành dang dở giống như tôi. Như gặp được người bạn tâm giao, tôi ngẫu nhiên đọc. Ngài Malcome X kể rằng ông đã trải qua những tháng ngày không hề vô nghĩa trong nhà tù, và cuốn tự truyện này chính là minh chứng cho sự nỗ lực, kiên trì của ông trong quá trình vượt lên chính mình để chiến thắng nỗi ám ảnh về quá khứ tội lỗi. Từng chữ, từng câu như cuốn lấy tôi, trong một ý nghĩa tích cực mà tôi có thể cảm nhận rất rõ. Những ngày sau đó, tôi quyết tâm thay đổi nhiều hơn nữa hành vi cũng như suy nghĩ của bản thân để cải tạo tốt hơn. Cứ thế, tôi tiến bộ dần lên.

Đến khi rời khỏi khu biệt giam, tôi gần như trở thành một con người khác. Tuy thân thể vẫn bị giam cầm sau song sắt nhưng tôi không còn thấy mình là tù nhân nữa. Điều đó khiến tôi thêm tự tin và yêu đời.

Thời gian thấm thoát trôi đi, rồi ngày mãn hạn tù của tôi cũng đến. Ra tù, bỏ lại sau lưng những tháng ngày đen tối, bất chấp thái độ nghi kỵ của những người xung quanh và với tất cả quyết tâm làm lại cuộc đời, tôi lao vào học ngày học đêm. Tôi nhất định lấy cho được tấm bằng tốt nghiệp và tìm cho mình một công việc lương thiện. Tôi đã bị trượt trong lần thi đầu tiên... Thế nhưng, mọi nỗ lực của tôi đã không phí hoài - tôi hãnh diện khi được công nhận là một trong những người đỗ cao trong lần thi tiếp theo.

Rồi tôi được nhận thẻ bảo hiểm, giấy chứng minh. Vào năm 31 tuổi, lần đầu tiên trong đời, tôi được cầm lá phiếu cử tri đi bầu cử liên bang. Và rồi, ngoài công việc chính thức tại một công ty xây dựng, tôi còn tìm được một việc bán thời gian ở một nhà máy nhỏ. Tuy vậy niềm mơ ước được giúp đỡ và chia sẻ kinh nghiệm của bản thân với những người đang sống trong tăm tối như tôi trước kia vẫn đeo đẳng trong lòng. Thế là tôi đăng ký thi tuyển vào ngành “tuyên truyền, phòng chống ma túy” tại trường đại học Y tế cộng đồng. Và một lần nữa, may mắn lại mỉm cười với tôi, tôi đã trúng tuyển vào đại học.

Thế nhưng, sự kỳ thị của những người sống quanh tôi ngày càng trở nên một áp lực đè nặng lên cuộc sống đang bắt đầu trở lại “bình thường” của tôi. Suốt nhiều tháng sau đó tôi vẫn không thể nào thoát khỏi vỏ ốc của mình. Tôi tránh đến những nơi đông người, từ chối mọi cuộc gặp gỡ bởi nỗi lo sợ rằng giữa muôn vàn khuôn mặt xa lạ kia sẽ có người nhận ra tôi - kẻ đầu trộm đuôi cướp xưa kia.

Cho đến một ngày, khi Mark Sanders, một chuyên gia tư vấn khá danh tiếng đến thăm trường và dành cho lớp tôi một buổi tọa đàm về tác hại của ma túy. Có vẻ như vị giáo sư đáng kính chưa bao giờ chứng kiến một người nghiện trong cơn thèm thuốc nên hầu như toàn bộ bài giảng của ông đều chỉ dựa trên lý thuyết suông và có những điểm xa rời thực tế. Như một phản ứng tự nhiên, tôi đứng bật dậy bày tỏ quan điểm và cả những trải nghiệm thực tế của mình. Những tưởng vị giáo sư sẽ tỏ vẻ khinh khi hoặc nổi giận trước đứa học trò có tiền sử nghiện ma túy nặng như tôi, nhưng ông lại nhẹ nhàng đến bên tôi ôn tồn bảo: “Cậu nói rất đúng, Benneth ạ. Tôi rất biết ơn vì những chia sẻ quý báu của cậu”. Lời động viên ấy đã theo tôi trong suốt những năm tháng học tập tại giảng đường đại học, giúp tôi thoát khỏi ốc đảo của chính mình và đánh thức nơi tôi sự tự tin mà lâu nay tôi đã lãng quên.

Vào năm 2000, tôi đã vượt qua hơn 8.000 tư vấn viên đến từ khắp nơi trong toàn tiểu bang Illinois để vinh dự nhận giải thưởng: “Chuyên gia tư vấn trong năm”. Sau đó, tôi được mời thỉnh giảng tại nhiều nước trên thế giới. Tôi cũng đã giúp đỡ rất nhiều người thoát khỏi cảnh nghiện ngập. Có những khách hàng sau khi rời bỏ thứ bột trắng đầy ma lực đó đã tìm đến tôi chỉ để nói lời cảm ơn vì đã giúp họ thay đổi số phận của mình. Với tôi, đó thật sự là món quà tinh thần vô giá, giúp tôi thêm yêu công việc, yêu cuộc sống và nhận ra ý nghĩa thật sự của cuộc đời.

Những năm sau này, thỉnh thoảng tôi và thầy Mark Sanders lại gặp nhau trò chuyện. Thầy Mark nói với tôi rằng ngay trong buổi tọa đàm hôm ấy, thầy đã đoán trước được rằng tôi sẽ thành công với nghề tư vấn viên phòng chống ma túy bởi thầy đã nhìn thấy sự quyết tâm ánh lên trong mắt tôi, mãnh liệt hơn bất kỳ sinh viên nào khác. Và chính ánh mắt ấy đã là động lực thôi thúc thầy đánh thức những năng lực tiềm ẩn nơi tôi. Riêng tôi, tôi vẫn luôn thầm cảm ơn thầy đã thắp sáng trong tôi niềm tin vào năng lực bản thân, tin rằng một ngày nào đó, tôi sẽ trở thành người hữu ích cho xã hội. Và tôi đã làm được điều đó!

- Hồng Ánh

*Theo Being The Right Person*



# Đôi mắt

*Người ta có thể ngắm nhìn cuộc sống bằng nhiều cách. Còn tôi, tuy không có đôi mắt nhưng chưa bao giờ niềm khao khát vươn lên trong tôi bị che phủ – và đó chính là cách tôi nhìn ra cuộc đời mình.*

Năm mười lăm tuổi, tôi thường đến sân bóng cổ vũ cho đội bóng rổ của trường cùng với các bạn trong lớp. Tôi có thể cảm nhận được không khí hồi hộp và căng thẳng trên sân bóng qua những âm thanh náo nhiệt lúc bóng lúc trầm. Tôi cũng có thể đứng bật dậy vỗ tay thật to mỗi khi một đường bóng đẹp được chuyền vào rổ. Nhưng, tất cả những điều thú vị đó chỉ đến với tôi qua cảm giác mà thôi, tôi không thể chứng kiến được tận mắt.

Và trong khi bạn bè hào hứng đi thi lấy bằng lái xe thì tôi cũng chỉ có thể nằm nhà làm bạn với cái radio cũ. Tôi ganh tị với họ. Họ có thể đi đến bất cứ nào nào mình muốn, còn với tôi, việc đi lại hoàn toàn phụ thuộc vào người lái xe. Vì tôi mù mà!

Năm lên bốn, tôi mắc hội chứng khô giác mạc. Việc chữa trị suốt những năm sau đó cũng chẳng giúp tôi cải thiện được thị giác của mình. Thị lực của tôi ngày một giảm đi. Đôi lúc, tôi có cảm giác như tôi đang để thế giới của mình trôi vượt đi, vì mỗi ngày mắt tôi lại đánh mất thêm một thứ mà hôm qua tôi vẫn còn được nhìn thấy. Tôi không thể xem ti vi, nhìn các bảng hiệu hay đọc sách một cách thoải mái. Nhưng tôi quyết không vì thế mà buông trôi cuộc đời mình. Tôi yêu cuộc sống này và tôi muốn được tận hưởng nó một cách trọn vẹn bằng những cơ quan cảm giác còn lại của mình.

Những năm trung học, tôi tham dự khóa học võ Teawondo dành cho những học sinh bị khiếm thị. Cha mẹ tôi ngăn cản quyết liệt vì không muốn cơ thể gầy yếu của tôi phải "vật lộn" với những thế võ, và họ cũng lo sợ rằng tôi có thể bị tai nạn trong khi tập luyện. Nhưng rồi cuối cùng, tôi cũng thuyết phục được cha mẹ đồng ý. Thời gian đầu, mọi việc với tôi không hề đơn giản. Với mỗi một bài tập mới, đầu tiên, chúng tôi phải lắng nghe huấn luyện viên diễn giải bằng ngôn ngữ một cách chi tiết các động tác kỹ thuật. Sau đó, huấn luyện viên sẽ thực hành động tác thật chậm rãi để chúng tôi có thể sờ bằng tay nhằm có được sự hình dung trong đầu. Dù phải trải qua rất nhiều đau đớn do chấn thương, tôi vẫn dặn lòng không được phép bỏ cuộc. Một khi Thượng đế lấy mất của tôi một khả năng thì hẳn ngài sẽ trao trả cho tôi một khả năng khác, đặc biệt hơn, hữu ích hơn. Ý nghĩ đó đã động viên và tiếp thêm sức mạnh cho tôi rất nhiều.

Sau một năm miệt mài trên sàn tập, tôi được chính thức chọn vào đội tuyển Teawondo của nhà trường đi tham dự giải đấu liên trường. Kết quả là vào năm cuối bậc trung học, tôi được trao giải “Tinh thần thượng võ” - một vinh dự lớn lao đối với tôi trong suốt những năm tháng tuổi trẻ của mình. Không chỉ thế, tôi còn được tiến cử là đại diện cho hội sinh viên của trường tham gia vào chương trình Liên Hiệp Quốc Đương Đại. Tôi và bạn bè được đến thủ đô Washington để viếng thăm các nhà lãnh đạo.

Tôi tốt nghiệp trung học với hai văn bằng song song: văn bằng của chương trình tiếng Do Thái và văn bằng các môn học tổng quát. Sau khi tốt nghiệp, tôi đến Israel học tiếp hai năm nâng cao. Hiện nay, tôi đang là sinh viên năm hai tại trường Đại học Yeshiva. Tôi dự định sẽ theo học ngành luật.

Còn nhớ ngày bé, tôi đã luôn tự hỏi vì sao Thượng đế lại không muốn tôi nhìn thấy mọi vật rõ như người bình thường. Nhưng giờ đây, tôi đã hiểu rằng đó là vì Người muốn tôi biết trân trọng những gì mình có và nhận ra năng lực thật sự của mình. Có thể tôi sẽ chỉ là một kẻ an phận bình thường nếu tôi sáng mắt. Chính khiếm khuyết đã nung nấu trong tôi niềm khao khát vươn lên khẳng định bản thân. Người ta có thể ngắm nhìn cuộc sống bằng nhiều cách. Còn tôi, đó chính là cách tôi nhìn ra cuộc đời mình.

Có thể bạn sẽ tự hỏi, liệu tôi có mơ ước được một lần nhìn thấy cuộc sống xung quanh không? Câu trả lời của tôi là có. Nhưng giờ đây, đó không còn là điều ngăn trở tôi vươn đến những ước mơ của mình. Tôi tin rằng không phải thị giác, thính giác hay bất kỳ giác quan nào trên cơ thể chúng ta lại có đủ sức mạnh để ngăn cản chúng ta sống cuộc đời như chính ta mong muốn. Ý chí của chúng ta sẽ quyết định điều đó.

- Hạnh Ngân

*Theo Visionary*

# Đèn vẫn sáng

*“Bí quyết kết nối tình cảm đôi khi chỉ đơn giản là một lời hỏi thăm: ‘Dạo này sao rồi, anh bạn?’”*

- Simone Weil

Tôi là bác sĩ đa khoa tại một bệnh viện nhỏ trong thành phố. Công việc của tôi gần như liên tục, không mấy khi ngơi nghỉ. Nhiều hôm, tôi phải ở lại văn phòng thật muộn, sắp xếp hồ sơ và tài liệu làm việc của mình.

Hôm ấy lại là một ngày tôi không về đúng giờ mặc dù cũng chẳng phải là ca trực của mình. Mấy cái bệnh án phức tạp khiến tôi nhức cả đầu, người mệt mỏi, bải hoải như muốn đổ bệnh. Bỗng có tiếng gõ cửa nhẹ khiến tôi thoáng ngạc nhiên vì không biết vị khách nào lại có thể đến thăm mình giờ này. Thì ra đó là Brian, một cậu bé mười bốn tuổi nhập viện khoảng một tháng trước đó để điều trị căn bệnh viêm gan mãn tính.

- Cháu... cháu đang đi dạo, thấy ánh đèn trong phòng bác vẫn còn sáng... - Brian bối rối nhìn tôi.

- Cháu đi dạo vào lúc hai giờ sáng ư, Brian? - Tôi nhìn vào mắt cậu bé, trong ấy ẩn chứa nhiều điều hơn là một nỗi buồn thông thường - Cháu cứ ngồi xuống đây, bác cháu ta cùng trò chuyện nhé!

Tôi đem ra hai tách sô-cô-la nóng, rồi hai bác cháu vừa thổi, vừa uống. Thật không có gì dễ chịu hơn một món đồ uống ấm áp lúc khí trời vừa se lạnh như thế này.

Ngồi bên nhau được một lúc, Brian bắt đầu kể. Thì ra cậu bé đang phải chịu đựng những cú sốc tinh thần lớn trong đời. Mới ba tháng trước đây thôi, Nick - người bạn thân thiết nhất của Brian đã qua đời sau một tai nạn giao thông trên đường đi học về. Nhưng đó nào có phải là bất hạnh duy nhất. Bố mẹ Brian sắp sửa ra tòa ly hôn, và giờ thì cậu bé lại phải nằm trong bệnh viện, hồi hộp chờ đợi kết quả của các đợt xét nghiệm. Trong trường hợp xấu nhất, Brian có thể bị ung thư gan.

- Cháu luôn có cảm giác rằng mình đang bị bỏ rơi, chẳng có ai đoái hoài đến cả, bác ạ!

Nếu Brian có thể khóc được khi nói những lời ấy, tôi nghĩ rằng mọi chuyện có thể sẽ dễ chịu hơn với cậu. Nhưng không, đôi mắt cậu bé vẫn ráo hoảnh, giọng nói chua chát và chán chường. Tôi chợt thấy lòng mình thất lại, không biết phải làm sao để an ủi một tâm hồn bị tổn thương, cô đơn và đau khổ đang ngồi trước mặt mình.

Gần hai mươi năm làm nghề thầy thuốc cũng không mang lại cho tôi kinh nghiệm nào thật sự hiệu quả trong việc giải quyết những tình huống tương tự. Tôi không biết nói gì hơn với Brian ngoài việc ngồi đó lắng nghe cậu bé, nắm lấy đôi bàn tay nhỏ bé lạnh buốt của cậu và thì thầm những lời mà một người cha vẫn thường hay nói với con trai của mình.

Tôi nói với Brian về tương lai, về những gian khổ của cuộc đời, về niềm tin và hi vọng. Tôi còn hứa với cậu bé, lời hứa tận đáy lòng, rằng tôi sẽ là người bạn lớn bất cứ khi nào cậu cần. Hơn hai tiếng đồng hồ sau, tôi đưa Brian về đến tận cửa phòng bệnh của cậu. Trong ánh sáng tờ mờ của một ngày mới sắp bắt đầu, tôi thấy gương mặt Brian đã dịu lại, nét bồn loạn, cay đắng đã không còn.

Sau đó, dù đã xuất viện với một kết quả khả quan, Brian vẫn thường ghé vào văn phòng của tôi, dĩ nhiên là không phải vào lúc hai giờ sáng như lần ấy. Những câu chuyện của cậu bé ngày càng có nhiều màu sắc tươi tắn hơn, với những mối quan hệ mới, những niềm vui mới trong cuộc sống. Cậu bé mau chóng trở nên thân thiết với tôi và các bác sĩ khác trong bệnh viện.

Ba năm sau, khi Brian đã trở thành một chàng trai trưởng thành, lạc quan, năng động, thì tôi chuyển công tác đến một bệnh viện khác lớn hơn. Vì khoảng cách xa xôi, nên hai bác cháu tôi không có cơ hội gặp nhau nhiều như trước. Khoảng chừng một năm sau nữa, tôi nhận được giấy mời đến dự buổi lễ tốt nghiệp của Brian và một mẫu thư viết tay.

*Bác sĩ Brown thân mến!*

*Đến tận bây giờ, cháu vẫn cảm thấy biết ơn những gì bác đã làm cho cháu. Chắc bác vẫn còn nhớ lần cháu đến gặp bác vào lúc hai giờ sáng? Đó là một đêm thật sự tồi tệ với cháu. Cháu cảm thấy mọi cánh cửa trên cuộc đời dường như đã đóng lại với mình, không còn niềm vui, không còn gì để hi vọng. Đêm đó, cháu đã trốn khỏi giường bệnh, đi lang thang với ý định tự vẫn cứ lẫn quất trong đầu. Nhưng khi đi ngang qua văn phòng của bác, cháu thấy ánh đèn bên trong vẫn sáng. Cháu cứ tiến tới, gõ cửa phòng một cách vô thức, bác ạ! Cháu cũng không hiểu tại mình lại quyết định là sẽ đến nói chuyện với bác. Nhưng may mắn làm sao, nhờ sự lắng nghe, thông cảm và những lời tâm tình của bác mà cháu nhận ra rằng cuộc đời này vẫn còn tươi đẹp lắm. Bây giờ, cháu đã tốt nghiệp phổ thông, thậm chí còn được học bổng vào đại học Kiến trúc - ngành học mà cháu thích nhất. Thật không gì có thể khiến cháu hạnh phúc hơn được nữa. Dù thời gian tới có lẽ vẫn có những khó khăn mà cháu sẽ phải đối mặt, nhưng cháu sẽ không bao giờ nản lòng nữa. Cháu thật sự cảm ơn bác, cảm ơn ánh đèn từ văn phòng của bác hôm nọ.*

*Brian*

Bạn có thể nói rằng mọi thứ chỉ là sự ngẫu nhiên. Ngẫu nhiên đêm đó tôi có mặt tại văn phòng, vì thế mà đèn bật sáng, và ngẫu nhiên cậu bé Brian trong cơn tuyệt vọng, bế tắc đã đi ngang qua văn phòng tôi. Nhưng tôi thì không tin như thế. Thế giới này vận động theo một ý nghĩa của riêng nó. Cũng vì một ý nghĩa nào đó mà cuộc sống đã sắp xếp cho chúng tôi gặp nhau.

- Vinh Tân

Theo *The Light Was On*

# Cuộc sống luôn có điều kỳ diệu

*“Để trở thành một người thực tế, trước hết hãy tin vào những điều kỳ diệu”*

- David Ben-Gurion

Tôi vẫn còn nhớ như in những ngày còn bé - lúc tôi chỉ vừa lên bảy, lên tám, là con gái út của gia đình với một anh trai và một chị gái. Bố tôi đau ốm triền miên nên mọi gánh nặng cơm áo gạo tiền đều đè nặng trên vai mẹ tôi. Nhà tôi khi ấy rất nghèo, tài sản lớn nhất trong nhà chỉ là chiếc máy may mua trả góp của mẹ. Bà nhận may tất cả mọi thứ, miễn là kiếm được tiền nuôi sống gia đình. Ngày nào cũng vậy, không bao giờ mẹ tôi đi ngủ trước nửa đêm. Hình ảnh mẹ trong chiếc áo choàng đã cũ sờn, cặm cùi bên chiếc máy may cộc cạch, dưới ánh đèn tù mù lúc đêm khuya đã khắc sâu trong tâm trí tôi không bao giờ có thể phai nhạt. Dù vất vả cực nhọc là thế, nhưng chưa bao giờ mẹ tôi than phiền một lời. Vật giá cứ tăng, thức ăn ngày càng khan hiếm, còn mẹ thì cứ mãi miết may đến tận mờ sáng hằng đêm.

Mùa đông năm đó, mọi chuyện trở nên thật tồi tệ. Ông chủ cửa hàng bán máy may đến tận nhà tôi để nói rằng ông ấy buộc phải lấy lại máy may nếu mẹ không trả đủ tiền góp trong hai tháng vừa qua. Dù còn rất nhỏ, nhưng tôi đã hiểu được tình trạng khốn khó của gia đình mình lúc đó. Tôi có thể cảm nhận được cái đói khát, nợ nần, đau khổ nếu như mẹ không kiếm ra tiền trong vài ngày nữa... Đêm đó, tôi khóc đến cả người rồi thiếp đi trong giấc ngủ đầy những cơn mộng mị. Nhưng lạ thay, mẹ tôi không tỏ ra sợ hãi chút nào. Bà vẫn bình thản như không hề có chuyện gì xảy ra. Niềm tin trong lòng mẹ tôi lớn đến nỗi bà khẳng định rằng sẽ có một điều kỳ diệu xảy đến giúp cho chúng tôi thoát khỏi cảnh ngặt nghèo này.

Sáng sớm ngày hôm, có tiếng gõ cửa khiến tôi giật mình tỉnh giấc. Ngay lập tức, nỗi sợ hãi lại ủa về trong tôi. Đã đến lúc chấm hết. Người ta đang đứng ngay trước cửa, chờ để lấy đi chiếc máy may của gia đình tôi. Tôi nghe tiếng đập máy may dừng lại, và mẹ vội vàng chạy ra mở cửa. Nhưng không, hiện ra trên ngưỡng cửa không phải là người chủ nợ mà là một người đàn ông ăn mặc bảnh bao, lịch sự, đang bế một đứa bé đáng yêu khoảng hai, ba tuổi trên tay.

Ông hỏi mẹ tôi có biết bà Hill hay không, và khi mẹ tôi trả lời rằng bà chính là bà Hill thì ông tỏ vẻ mừng rỡ: “Tôi xin bà hãy giúp tôi một chuyện. Theo lời ông dược sĩ và cô bán hàng ở phố mà tôi đã hỏi thăm thì bà là một người đáng tin cậy và tốt bụng, người có thể giúp đỡ tôi trong lúc này. Vợ tôi vừa nhập viện sáng nay, bây giờ tôi phải vào viện để chăm sóc cô ấy. Tôi thật sự không biết gửi con tôi ở đâu cả, vì chúng tôi không có bà con thân thích ở đây. Mong bà hãy giúp tôi trông cháu vài ngày nhé!”. Ông tiếp: “Tôi sẽ trả tiền công hậu hĩnh”, và lấy ra mười đô la trao cho mẹ tôi.

Mẹ vui mừng đáp: “Vâng, tôi rất sẵn lòng”, và bế lấy đứa bé từ tay cha nó. Khi người đàn ông đi khỏi, mẹ quay sang tôi, dòng nước mắt lăn dài trên má, lấp lánh như có những tia sáng chiếu rọi: “Con thấy không, mẹ biết là cuộc sống luôn có những điều kỳ diệu mà!”.

Bắt đầu từ ngày ấy, tôi cũng có lòng tin vào cuộc sống như thế.

- Kim Nga

*Theo A Turning Point*

# Những bông hoa lan chuông

*“Chúng ta tồn tại trên địa cầu này trong một không gian nhỏ hẹp của riêng mình, nhưng chúng ta có thể học cách chia sẻ tình yêu thương vô bờ đến người khác.”*

- William Blake

Vừa bước vào cửa hàng đồ cổ khá cũ kỹ nằm khiêm nhường cuối con phố yên tĩnh, Ellen đã chú ý ngay đến chiếc tủ kính được dành hẳn để trưng bày khoảng 50 đôi giày bằng sứ bé xíu được sắp xếp theo màu sắc từ nhạt đến đậm dần. Trông chúng mới xinh xắn và tinh xảo làm sao, nhất là những chiếc nơ bằng dây ren xếp nếp và những mẫu hoa trang trí: hoa hướng dương, hoa hồng, hoa violet, hoa lan chuông... trên thân giày. Cả một thế giới hoa cỏ đầy màu sắc được thu nhỏ vào trong đó.

“Đây quả một bộ sưu tập phong phú!” - Ellen trầm trồ với ông lão bán hàng có khuôn mặt hiền từ đứng sau quầy.

“Ta mua chúng từ cuộc bán đấu giá các vật dụng của một tòa nhà cổ trong làng đấy!” - Ông mỉm cười đáp. - “Một bà góa muốn bán tất cả những những thứ ấy để dọn nhà đi nơi khác. Những đôi giày này được làm cách đây ít nhất là nửa thế kỷ. Vào thời đó, chúng rất phổ biến, nhưng việc sưu tập được cả một bộ thế này thì không phải là dễ đâu, cô gái ạ!”

Ellen cảm thấy rất thích thú lẫn tò mò khi ngắm những đôi giày bé xinh trước mắt mình. Chúng là những nhân chứng của lịch sử cơ đấy. Cô tự hỏi không biết người đàn bà góa nọ đã có chúng trong trường hợp nào. Có thể bà tự mua, cũng có thể người khác tặng bà trong các dịp lễ. Quả thật chúng là những món quà đáng yêu đấy chứ!

“Mình nghĩ là nếu những đôi giày này biết nói, chúng sẽ tiết lộ rất nhiều điều thú vị về gia đình người đàn bà góa nọ.” - Ellen thầm nghĩ. - “Nhưng chẳng lẽ bà ấy không có người thân nào để trao lại bộ sưu tập này?”

Gói đồ lớn vừa mua trên tay khiến Ellen bắt đầu cảm thấy mệt mỏi. Ngừng việc ngắm nhìn những đôi giày sứ, cô chào ông lão bán hàng rồi bước đi. Ngang qua khu công viên đối diện cửa hàng bán đồ cổ, Ellen nhìn quanh tìm một cái ghế đá để có thể nghỉ chân trong giây lát. Trên một băng ghế dài, một bà lão thấp người, tóc bạc trắng đang ngồi vẻ tư lự. Ellen tiến lại, đặt túi đồ lên thảm cỏ rồi ngồi xuống cạnh bà lão. Nhìn bà, bỗng nhiên Ellen buột miệng hỏi: “Bà có thích đồ cổ không ạ?”

“À, có chứ.” - Bà lão trả lời bằng một giọng buồn bã, mắt vẫn không nhìn lên. - “Cô có thấy người bán hàng trong quầy bên kia đường không? Vừa rồi, ông ấy đã mua tất cả bộ sưu tập những đôi giày cổ của tôi đấy!”

Ellen cúi xuống, nắm lấy tay bà và nhẹ nhàng hỏi: “Có chuyện gì xảy ra với bà, phải không ạ?”.

Cô thấy bàn tay bà lão run lên như đang cố kìm nén cơn xúc động trong lòng. “Tôi quý chúng biết bao...!” – Bà thốt lên.

Im lặng một lúc lâu, bà siết chặt tay Ellen như tìm một chỗ nương tựa rồi kể tiếp: “Ông nhà tôi đã ra đi được ba tháng rồi, cô ạ! Ông ấy bị bệnh nặng lắm. Đầu tiên, tôi bán đi một vài mẫu đất để trang trải tiền viện phí. Nhưng như thế vẫn không đủ, tôi giấu ông ấy để đi cầm cố ngôi nhà của chúng tôi. Cô biết không, tôi có thể làm tất cả để ông ấy được tiếp tục sống bên cạnh tôi. Nhưng mọi chuyện đâu có như ta mong muốn. Cuối cùng ông ấy cũng ra đi. Tôi phải rao bán ngôi nhà, bán nốt vài dụng cụ cá nhân để trang trải nợ nần và mua một căn hộ một phòng ngủ gần khu buôn bán này. Cả những đôi giày sứ mà ông ấy đã tặng tôi, tôi cũng phải bán đi, cô ạ”. Gương mặt bà lão lộ vẻ đau đớn, như thể những kỷ niệm đang nhói lên trong lòng bà.

Ellen nhìn bà với sự cảm thông, chia sẻ rồi mỉm cười dịu dàng: “Bà có thể cho cháu biết đôi giày nào bà thích nhất, hoặc có ý nghĩa nhất với bà không ạ?”.

“Khi chúng tôi đính hôn, ông ấy đã tặng tôi đôi giày màu trắng ngọc trai có khảm hình những bông hoa lan chuông. Đó không phải là vật quý giá nhất trong bộ sưu tập, nhưng kỷ niệm của ngày hôm đó đối với tôi còn quý giá hơn cả một kho tàng.”

Ellen đứng dậy và nói: “Bà ơi, bà vui lòng xem giùm gói hàng của cháu trong ít phút, bà nhé! Cháu sẽ quay lại liền!”.

Đoạn, Ellen băng qua đường chạy thẳng đến tiệm bán đồ cổ. Sau một hồi chăm chú lắng nghe, ông lão bán hàng đến bên tủ kính, lấy ra một vật rồi cúi xuống gói lại trong lớp giấy lụa màu trắng.

Trở về băng ghế, Ellen đưa cho bà lão món quà: “Cháu xin tặng bà món quà này, bà ạ!”

Bà lão bối rối: “Cảm ơn cô! Tôi...”.

“Bà đừng nói gì cả. Hãy mở nó ra đi ạ.” - Ellen cười thật tươi.

Bà lão run run mở lớp giấy lụa màu trắng. Nước mắt lặng lẽ rơi xuống khi bà nhận ra đôi giày màu trắng ngọc trai có khảm những bông hoa lan chuông nhỏ bé thật xinh - món quà mà bà đã từng được tặng từ nhiều năm trước.

- Phương Thanh

*Theo Lilies of The Valley*

# Điểm trang trí

*Có những người làm cho cuộc sống của bạn trở nên đặc biệt, chỉ với một khoảnh khắc lướt qua - khoảnh khắc mà bạn sẽ không bao giờ quên được trong đời.*

Ở giữa đám đông, tôi thường là tâm điểm của mọi sự chú ý. Mọi ánh nhìn sẽ dừng lại lâu hơn ở tôi nếu vô tình bắt gặp. Còn với những người đã biết tôi một lần, thì họ rất ít khi nhớ nhầm tên tôi hay lẫn lộn tôi với người khác. Nhưng với tôi, tất cả những điều đó mới phiền phức làm sao. Tôi chỉ ước gì mình có thể lẫn vào đâu đó, đừng ai nhận ra hay để ý đến mình nữa.

Thường thì đám trẻ con là những kẻ tò mò nhất. Chúng cứ chăm chăm nhìn vào những cục u trên tay tôi chẳng chút ý tứ hay e dè gì cả. Tôi đã chuẩn bị rất nhiều lời giải thích, ví dụ như “Chị bị va vào tường” hay “Chị bị ngã vì chạy nhanh quá đấy mà”, v.v. và v.v. nhưng dường như chẳng ai tin lời tôi cả. Một cục u thì còn chấp nhận được, đằng này cả hai tay đều đầy những cục u thế này thì chẳng dễ tin chút nào. Thế nên trong nhiều trường hợp, tôi phải nói ra sự thật, rằng tôi bị một căn bệnh di truyền tạo nên những khối u trên cơ thể. Nhưng dù tôi có nói gì đi chăng nữa, thì bọn trẻ cũng chỉ tròn mắt nhìn hai tay tôi rồi buột miệng: “Ghe thật!”.

Sáng nay cũng vậy.

Khi tôi bắt đầu chọn những thứ cần mua trong cửa hàng hoa quả, tôi thấy một đôi mắt xanh đang nhìn tôi. Vừa thầm cầu mong cô bé sẽ bỏ đi, tôi vừa cố nghĩ xem mình sẽ giải thích như thế nào nếu cô bé hỏi.

Nhưng cô bé không bỏ đi mà còn giật gấu áo người phụ nữ đi cùng:

- Mẹ! Mẹ! Nhìn tay chị ấy xem! Mẹ nhìn xem!

Tôi liếc mắt sang, thấy người mẹ trẻ ngẩng lên nhìn tôi rồi bình thản bảo con:

- Mẹ thấy rồi, nhưng có gì đâu con!

Cũng chẳng nhìn tôi lâu hơn, cô ấy quay lại tiếp tục chọn mấy món đồ trên kệ hàng.

Trong một khoảnh khắc, tôi cảm thấy được an toàn vì dường như người phụ nữ ấy coi tôi là một người bình thường.

Nhưng cô bé mắt xanh vẫn nài nỉ:

- Mẹ, nhìn xem đã! Mẹ cứ nhìn vào tay chị ấy xem!

Tôi cố cúi mặt xuống, cảm thấy hai má mình nóng lên.

- Có sao đâu con! – Người phụ nữ cúi xuống nhìn cô con gái nhỏ. – Trên tay chị ấy có những điểm trang trí.

- Không phải cái đó. Con muốn mẹ thấy cái vòng tay màu xanh mà chị ấy đang mang kia kìa. Cả cái vòng và những điểm trang trí trên tay làm cho chị ấy xinh đẹp hơn, phải không mẹ? – Cô bé kêu lên vẻ thích thú.

- Đúng, con không thấy là chị ấy rất xinh đẹp hay sao?

Người phụ nữ mỉm cười nhìn tôi, vẫy chào rồi dắt cô con gái bước đi. Cô bé còn quay lại nhìn tôi, nhoẻn miệng cười.

“Điểm trang trí” – Tôi nghĩ thầm rồi nhìn xuống tay mình. Càng nhìn, tôi càng thấy chúng ít xấu xí hơn.

Có những người làm cho cuộc sống của bạn trở nên đặc biệt, chỉ với một khoảnh khắc lướt qua – khoảnh khắc mà bạn sẽ không bao giờ quên được trong đời.

- Thảo Chi

Theo *Internet*

# Đổi tiền

*“Nụ cười ấm áp và một cái vỗ vai thân thiện của bạn cũng có thể cứu một người đang bên bờ vực thẳm.”*

- Camerlia Elliot

Chuông reo hết tiết, chúng tôi thở phào đứng lên chào thầy rồi ủa xuống căn tin trường. Trời nóng quá, đứa nào cũng chọn một phần nước trái cây, rồi vừa nhâm nhi vừa bàn tán sôi nổi về bài kiểm tra sắp tới. Bỗng tôi chú ý tới một cậu bé chỉ khoảng độ tám, chín tuổi - hẳn là một học sinh mới chuyển vào trường - đang ngồi một mình trên chiếc bàn đặt nơi góc phòng. Cậu đưa mắt nhìn ngấm những đám đông tíu tít chuyện trò quanh mình một cách sợ sệt, rụt rè. Trông cậu mới tội nghiệp làm sao - vẻ tội nghiệp, ngơ ngác của một kẻ đang phải đứng ngoài thế giới của chúng tôi, nhưng lại bị buộc phải trở thành một phần của thế giới ấy.

Cúi mặt đi lướt qua những nhóm đang nói cười rộn rã, cậu bé đến bên chiếc máy bán thức uống tự động, lóng ngóng lôi chiếc ví giả da từ túi quần ra để lấy tiền. Cầm tờ giấy bạc nhẵn nhúm trên tay, cậu bé hồi hộp đưa mắt lên nhìn xung quanh xem có ai đang để ý đến mình không. Bất gặp vài tia nhìn giễu cợt, không chút thân thiện đang nhắm vào mình, cậu bé trông càng bối rối. Tôi thấy đôi má của cậu đỏ lên khi cố nhét tờ bạc vào máy. Nhưng với tờ bạc nhẵn nhúm như thế, tôi biết chẳng chiếc máy nào có thể nhận dạng được. Tiếng chuông báo lỗi cứ vang lên, khiến các cậu bé trông có vẻ ngổ nghịch gần đó dồn mắt nhìn và bắt đầu cười nhạo. Cố thử một lần nữa và lại thất bại, cậu bé tội nghiệp bắt đầu run lên, vành tai càng đỏ ửng. Nhưng cậu nhất định không bỏ cuộc. Với vẻ đầy quyết tâm, cậu bé tiếp tục nhét tờ bạc vào chiếc máy, mặc những tràng cười rộ lên từng hồi.

Ngay lúc ấy, trước sự ngạc nhiên của tất cả những người có mặt, một cô học sinh khối tám - nổi tiếng xinh đẹp và hát hay nhất trường, đã đến bên cậu bé, đưa cho cậu một đồng tiền xu để bỏ vào máy. Tất nhiên, mua hàng tự động bằng tiền xu thì dễ dàng hơn nhiều so với tờ tiền giấy nhàu nát kia. Tôi thấy cả hai đều nhìn nhau mỉm cười - nụ cười khiến hết thảy chúng tôi đều phải lặng yên để suy ngẫm về bản thân mình.

- Phương Thảo

*Theo Change for A Dollar*

# Qua cơn giông bão

*Mỗi khi bạn mỉm cười hay nói lời yêu thương, hơi ấm tỏa ra từ những điều tốt đẹp ấy sẽ len lỏi vào trái tim bạn.*

Chỉ vài tháng trước đây, tôi phải sống trong đau khổ, tuyệt vọng. Người yêu của tôi - người con trai mà tôi đã đặt trọn niềm tin yêu - đã bỏ rơi tôi, bất ngờ và đột ngột vì một người con gái khác. Đất trời như sụp đổ dưới chân tôi, một cú sốc quá lớn khiến tôi suy sụp. Một ngày, hai ngày, rồi cả tuần trôi qua, tôi sống như một cái bóng, chìm đắm trong nước mắt và những suy nghĩ tiêu cực.

Rồi một ngày, tôi tỉnh khỏi cơn mê. Đó là lúc tôi tình cờ ngược mắt nhìn ra ngoài trời đêm và thấy cây thông trước nhà đang oằn mình chống chọi cơn bão tuyết. Gió thổi ào ào, vút qua mái nhà tạo thành những âm thanh rờn rợn. Con đường trắng xóa tuyết cứ nhập nhòa trước mắt tôi, đôi mắt đã sưng húp và thâm quầng trông đến tội nghiệp. Tôi thấy mình cũng như cây thông kia - cũng đang đứng trước bão giông dữ dội. Nhưng, tôi sẽ không biến mình thành một nạn nhân nữa. Đứng thẳng dậy, tôi bước ra khỏi căn phòng tối để bắt đầu một cuộc sống mới.

Tôi mở đầu bằng việc nướng một mẻ bánh. Tôi vốn rất thích nấu ăn, cũng như chế biến các loại bánh, nhưng đã quá lâu rồi không vào bếp. Tôi biết bà cụ sống một mình dưới phố sẽ rất vui khi nhận được những chiếc bánh của tôi.

Sáng hôm sau, trời đẹp và trong lành như chưa hề có cơn bão dữ dội tối qua. Tôi bước đến trước gương, trang điểm nhẹ và mặc bộ váy áo yêu thích nhất rồi đi xuống phố. Tôi cất tiếng chào “Chào buổi sáng!” và tươi cười với những người tôi gặp trên đường. Một vài người chào lại, thậm chí, cô chủ sạp báo còn dặn dò tôi phải giữ gìn sức khỏe vì “dạo này trông cháu hơi xanh đấy!”.

Buổi trưa, tôi ghé qua thư viện, nơi tôi thường đến trước khi quen anh. Nụ cười của cô thủ thư khiến tôi cảm thấy thật dễ chịu. Cũng đã vài năm tôi không ghé chốn này, thế mà cô ấy vẫn không quên tôi. Một cô gái đánh rơi quyển sách, và tôi sốt sắng nhặt lên giúp - một việc đơn giản mà như lúc trước thì tôi sẽ lơ đi.

Về đến nhà, tôi xếp bánh nướng vào chiếc hộp thiếc cùng một mẫu giấy có ghi dòng chữ: “Tất cả chỉ vì cháu quan tâm đến bà”. Cầm hộp bánh, tôi ghé thăm bà lão sống neo đơn trong một căn nhà nhỏ nằm giữa những bụi hải đường. Bà lão có vẻ rất ngạc nhiên khi thấy tôi ngoài ngưỡng cửa. Chắc hẳn đã từ lâu lắm rồi, không có ai đến thăm bà như thế. Bà cầm món quà của tôi với một nụ cười hạnh phúc. Tôi có thể cảm nhận sự ấm áp trong lòng bà giữa buổi chiều đông ảm đạm này.

Ngày hôm đó là một ngày thật có ý nghĩa với tôi. Nỗi đau của tôi vẫn còn đó, nhưng nó không còn nhức nhối, tê tái nữa. Sự quan tâm đến người khác như một phương thuốc diệu kỳ xoa dịu vết thương trong lòng tôi, giúp tôi nhận ra một điều rằng : khi cho đi, đó là lúc ta nhận được nhiều niềm vui hơn cả. Mỗi khi bạn mỉm cười hay nói lời vui tươi, hơi ấm tỏa ra từ những điều tốt đẹp ấy sẽ len lỏi vào trái tim bạn.

Chúng ta không có nhiều thời gian để khiến niềm vui tỏa lan đi khắp thế giới này trước khi cuộc sống của chúng ta kết thúc. Vậy nên đừng mất nhiều thì giờ cho những điều đau khổ nhuộm xám cuộc đời mình – đó chính là điều tôi đã nghiệm ra trong một cơn giông bão của đời mình.

- Phương Thảo

*Theo Give Random Acts of Kindness A Try*

## Băng ghế thứ sáu

*Tôi sẽ không bao giờ quên anh – người đã giúp thay đổi tính cách tôi, cuộc đời tôi, để tôi có thể hòa nhập vào cuộc sống này một cách mạnh mẽ, tự tin và cởi mở.*

Chiếc áo sơ mi xanh tôi mặc như lặn vào màu xanh của bức tường tôi đang tựa vào. Tôi có cảm giác như mình đang bị nhốt chặt vào không gian chật chội, tù túng ở đây, không phải chỉ một ngày, hai ngày, mà là suốt cả những năm trung học dài đằng đẳng. Đưa tay sờ lên bề mặt nhám nhám của bức tường, nước mắt tôi chảy dài trên má.

Tôi nhìn quanh, cố tìm một khuôn mặt quen thuộc trong vô số những khuôn mặt đang cười nói quanh mình. Nhưng tất cả những gì tôi nhìn thấy chỉ là các nhóm nữ sinh với những bộ quần áo, giày dép thời trang đang bận rộn chuyện phiếm. Chẳng ai để ý đến cái góc căng tin mà tôi đang đứng lặng ở đó.

Những tiết học buồn tẻ trôi qua. Tiếng chuông hết giờ rộn rã reo lên cũng chẳng làm tôi vui hơn được chút nào. Mấy chiếc xe buýt màu vàng đưa học sinh về nhà đã dừng lại sẵn sàng trước cổng. Học sinh lần lượt lên xe. Trông họ đều giống nhau, từ chiếc áo đồng phục màu xanh đến chiếc váy dài và đôi giày trắng. Khi chuyển trường để bước vào một trường học mới, cũng đồng nghĩa với việc thay đổi toàn bộ thế giới của tôi; tình thân và bạn bè ngày cũ sẽ không còn, thay vào đó là cảm giác lẻ loi, thất vọng. Tôi như chìm đắm trong mọi thứ ở đây. Tôi nửa muốn có ai đó quan tâm đến mình, nhưng cũng lại muốn mọi người hãy để tôi yên.

Mỗi sáng, tôi đều lên xe buýt và ngồi ở băng ghế thứ ba, bên trái. Sở dĩ tôi chọn vị trí đó, vì chẳng có ai ngồi ở những hàng ghế phía trên cả, và tôi có thể được ngồi yên một mình như thường lệ. Tôi hay nhìn ra cửa sổ rồi suy nghĩ vẩn vơ. Bên khung cửa ấy, tôi mơ về những vầng mây và những người bạn...

“Này cô bé!” – Tiếng gọi làm dòng suy nghĩ của tôi bị cắt ngang. - “Này cô bé tóc thắt bím!”.

Tôi đưa tay lên mái tóc của mình. Đúng là tôi thắt bím thật. Lẽ nào có người muốn nói chuyện với tôi?

“Sao cô bé luôn ngồi ở phía trên vậy? Hôm sau, cô bé xuống ngồi phía dưới kia đi, sẽ vui hơn đó!” – Trước mặt tôi là một nam sinh cao lớn với mái tóc hung và nụ cười thân thiện. Tôi nhìn anh ta với một chút e ngại nhưng rồi cũng nở một nụ cười. “Tôi là Tony Restrelli” – Anh tự giới thiệu – “Còn bạn tên gì vậy?”. “Gloria” – Tôi đáp.

Hôm sau, tôi ngồi ở hàng ghế thứ tư, không còn nhìn ra ngoài trời suốt quãng đường đi nữa. Tony vẫn lịch sự mỉm cười chào tôi mỗi khi thấy tôi bước lên xe. Và như một thói quen,

mỗi khi xe dừng tại khu phố Primo – nơi tôi ở – tôi đều quay lại phía sau gật đầu chào tạm biệt Tony trước khi xuống xe. Khoảng một tuần sau đó, tôi tự tin bước xuống băng ghế thứ sáu và ngồi đối diện với Tony. “Chào bạn” – tôi lên tiếng. Kể từ đó, tôi có một người bạn mới.

Thoạt đầu, tôi không nói chuyện nhiều với Tony, chỉ ngồi lắng nghe, và hài lòng khi thấy mình đã mạnh dạn hơn lên. Nhưng, mỗi ngày qua, tôi càng trò chuyện nhiều hơn. Chúng tôi trao đổi việc học tập, kể lại những chuyến đi nghỉ cuối tuần, bàn về một bộ phim hay trên truyền hình. Việc được một người bạn lắng nghe và ghi nhớ những gì mình nói khiến tôi dần mất đi cảm giác lạc lõng. Sự tự tin đã làm tôi thay đổi, tôi không còn giữ thói quen nép mình vào một góc khuất nào đấy mỗi khi ở chốn đông người nữa.

Mỗi sớm mai thức giấc, tôi luôn mong đến giờ đi học. Và dần dần, tôi đã mở cánh cửa tâm hồn cho nhiều người khác bước vào cuộc đời tôi. Tất cả là nhờ Tony. Tôi đã có thêm những người bạn mới khác, không chỉ trên xe buýt, ở lớp học mà còn cả những người bạn hàng xóm mới chuyển tới sinh sống tại khu phố Primo của tôi.

Đến tận bây giờ, khi đã là nữ sinh năm cuối của bậc phổ thông, tôi vẫn giữ thói quen đi xe buýt đến trường mỗi ngày, và vẫn ngồi ở băng ghế thứ sáu, dù không còn gặp Tony nữa. Anh ấy đã vào Đại học, tại một trường cách xa tôi hàng trăm dặm. Nhưng, tôi sẽ không bao giờ quên anh – người đã giúp thay đổi tính cách tôi, cuộc đời tôi, để tôi có thể hòa nhập vào cuộc sống này một cách mạnh mẽ, tự tin và cởi mở.

- Hạnh Ngân

*Theo My First Experience At Tasting The Raindrops*

# Những cảnh hồng đẹp nhất

*“Một người bạn thật sự là người luôn ở bên bạn mỗi khi bạn cần đến.”*

- Alban Goodier

Chồng tôi qua đời khá đột ngột. Sau một thời gian đau khổ khá dài, ba mẹ con tôi phải đối diện với cuộc sống thực tế. Trước đây, chồng tôi luôn là trụ cột kinh tế trong gia đình, nên giờ đây, mẹ con tôi khá vất vả, lao đao khi lao vào cuộc mưu sinh. Tiền tiết kiệm vẫn còn một ít, nhưng tôi không bao giờ nghĩ đến việc sử dụng chúng, vì đó là khoản để dành trang trải việc học cho các con. Để lo cho gia đình, tôi bắt đầu đi tìm việc.

Nhờ một người quen giới thiệu, tôi được nhận vào làm tạp vụ cho một quán ăn. Nhưng với số tiền lương ít ỏi mà tôi kiếm được, ba mẹ con tôi phải chuyển đến một căn hộ cho thuê rẻ tiền hơn và phải dè sẻn chi tiêu đến mức thấp nhất. Nhưng mọi chuyện vẫn không dừng ở đó, tiền thuê nhà mỗi lúc một tăng, và khi tôi không thể kham được việc trả tiền nhà hàng tháng, chúng tôi lại buộc phải chuyển đi. Chính vì vậy, tôi phải đăng ký một hộp thư ở bưu điện để nhận các giấy tờ trường học của con tôi gửi đến. Ba mẹ con tôi thỏa thuận với nhau là không nói với bất kỳ ai về chuyện mình không có nhà ở, bởi tôi lo sợ rằng, nếu nhà trường biết được điều đó thì sẽ rất khó khăn cho các con tôi để chúng có thể được tiếp tục theo học.

Cuộc sống cứ thế trôi đi cho đến một hôm, Leticia - con gái út của tôi - đi học về và bảo mẹ của bạn nó mời cả nhà chúng tôi đến ăn tối. Tôi đành nhờ bếp của quán ăn mà mình đang làm việc để làm chiếc bánh nướng thay cho quà biếu họ.

Nhà của Alice - bạn Leticia là một ngôi nhà hai tầng rất xinh xắn, và những chủ nhân của căn nhà ấy cũng dễ thương vô cùng. Chúng tôi đã có một buổi ăn tối rất vui vẻ bên nhau. Mary - mẹ của Alice – cứ tấm tắc khen chiếc bánh nướng tôi làm và còn đề nghị tôi chỉ cô ấy cách làm khi có thời gian rảnh rỗi.

Vài ngày sau, Leticia lại bảo cô Mary hỏi số điện thoại nhà mình để mời tôi đến chơi. Con tôi đã trả lời rằng điện thoại nhà chúng tôi bị hỏng. Thực ra, tôi không thích con mình nói dối, nhưng trong trường hợp này, tôi không thể trách con được. Chiều hôm ấy, khi đi làm về, tôi gọi cho Mary và một lần nữa ba mẹ con tôi lại đến nhà cô ấy chơi.

Chẳng mấy chốc, Mary và tôi đã trở nên thân thiết, nhưng tôi vẫn không thể nói thật với cô ấy về cuộc sống của ba mẹ con tôi. Căn nhà bé xíu, tồi tàn chỉ có một phòng ngủ mà mẹ con tôi đang ở khiến tôi cảm thấy áy náy. Thay vào đó, tôi ngượng ngùng nói rằng chúng tôi đang có rắc rối với người cho thuê căn hộ nên không thể mời cô ấy đến nhà chơi lúc này được.

Một lần nọ, Mary đến quán tôi làm việc và rủ tôi cùng đi dạo. Đi qua mấy dãy phố, cô ấy dừng trước một căn nhà nhỏ rất dễ thương có treo tấm bảng “Nhà cho thuê”. Mary hỏi:

- Chị có thích ở trong căn nhà như thế này không?
- Ồ, thích quá đi chứ! - Tôi thốt lên - Nhưng chắc là tôi không đủ tiền thuê nó đâu!
- Sao chúng ta không gọi điện hỏi thử nhỉ? - Mary đề nghị.

Tôi bối rối thú nhận rằng, tôi chỉ có thể trả tiền nhà mỗi tháng từ 350 đô la trở xuống mà thôi. Đối với căn nhà này thì chắc không ai cho thuê với một cái giá quá rẻ như vậy.

Hôm sau, Mary quay trở lại gặp tôi lần nữa. Cô ấy hớn hờ nói:

- Tôi đã nói chuyện với chủ nhà rồi! Chị có tin không, họ đồng ý cho thuê với giá chỉ 350 đô la một tháng! Đây là tin tuyệt vời cho chị và hai cháu đấy.

- Không thể như thế được! - Tôi ngạc nhiên - Khu nhà đó người ta thường cho thuê với giá ít nhất là phải gấp ba lần cơ đấy.

Mary giải thích là chủ nhà thực ra không cần tiền. Họ chỉ muốn cho người tử tế, hiền lành thuê và chăm nom nhà cửa cẩn thận giúp họ mà thôi. Và vì họ đang ở xa, nên mẹ con tôi sẽ thanh toán tiền nhà qua một hộp thư ở bưu điện.

Vài tuần sau, ba mẹ con chúng tôi hân hoan dọn đến ngôi nhà mới. Tôi đã xoay xở mua được một ít đồ đạc từ hàng giảm giá. Jack - con trai lớn của tôi - nhờ tham gia lớp học mộc của trường nên tự tay đóng một cái bàn uống cà phê thật đẹp. Chúng tôi sắp đặt đồ vật trong nhà với bao niềm thích thú. Tôi còn trồng hoa trong vườn với hy vọng có thể sống ở đây lâu dài, để hai con tôi an tâm đến trường, và nhất là để tôi có thể mời Mary đến nhà uống trà, chỉ cho cô ấy làm món bánh nướng mà không phải ngại ngần gì nữa. Cuộc sống với mẹ con tôi lúc đó thật không có gì đáng mơ ước hơn.

Một lần đến bưu điện để gửi tiền thuê nhà, tôi bất ngờ phát hiện ra một bí mật. Trong khi chờ làm thủ tục gửi tiền, tôi bỗng nghe một giọng nói quen thuộc hỏi lấy thư từ sổ hộp thư mà tôi vẫn thường gửi trả tiền nhà hàng tháng vào đó. Đó là giọng của Mary - bạn tôi. Tôi bước đến nắm tay cô ấy và ghen ngào:

- Mary, thì ra căn nhà mẹ con tôi ở là của chị đấy ư? Sao chị lại làm thế?

Mary rất bối rối khi trông thấy tôi, nhưng khi chúng tôi ngồi bên nhau, cô ấy nhẹ nhàng kể rằng, một lần đến tìm tôi tại quán ăn và biết rằng tôi đang nghỉ bệnh, cô ấy rất lo lắng nên đã hỏi người chủ quán địa chỉ nhà tôi để đến thăm. Và thế là chiều hôm ấy, Mary đã đến tận khu nhà ổ chuột mà mẹ con tôi đang thuê. Tôn trọng tôi, Mary không muốn tìm hiểu bí mật mà tôi cố giấu, nhưng một khi đã biết rồi, cô lại tìm cách giúp đỡ mà không làm tổn thương đến lòng tự trọng của tôi. Thời gian đó, vợ chồng Mary đang định rao bán căn nhà

cũ của họ, nhưng rồi lại lưỡng lự vì căn nhà mang quá nhiều kỷ niệm của gia đình. Sau khi bàn bạc, hai vợ chồng cô ấy đã quyết định cho mẹ con tôi thuê với cái giá tượng trưng.

- Tôi không nói cho chị biết, không phải vì tôi thiếu tôn trọng chị, mà bởi tôi thật lòng muốn chị không phải ngại ngần gì cả. Xin chị đừng giận tôi, bởi tôi rất quý chị và các cháu! - Mary thổ lộ chân tình khi nắm chặt bàn tay tôi.

Tôi thật sự cảm động với tấm lòng của bạn dành cho mình. Từ đó trở đi, tuần nào tôi cũng cắt những cành hồng đẹp nhất trong vườn để gửi tặng Mary. Đối với tôi, cô ấy còn hơn là một người bạn!

Thời gian thấm thoắt thoi đưa. Chẳng bao lâu sau, Jack tốt nghiệp trung học loại xuất sắc và giành được học bổng vào đại học. Bé Leticia và Alice cũng cùng nhau bước vào trung học. Còn tôi, tôi đã lấy được bằng kế toán - một tấm bằng giúp tôi tìm được công việc có mức lương cao hơn. Nhìn lại quãng thời gian đã qua, tôi thật sự biết ơn những gì Mary đã làm cho tôi. Nếu không nhờ gia đình cô ấy thì mẹ con tôi đã không thể có được một cuộc sống tốt đẹp như thế. Họ đúng là những thiên thần trong cuộc sống chúng tôi.

- Minh Hương

*Theo Flowers From Our Garden*

# Người xây cầu

Có ông lão đơn côi bước trên đường  
Trong buổi chiều đông rét mướt, lạnh căm  
Đến một con suối rộng, mênh mông và sâu thẳm  
Nơi những con sóng mềm cũng biến thành dữ dội để ngăn trở bước chân.

Ông lão băng qua giữa lúc trời chập choạng  
Dòng nước cuộn trào chẳng khiến ông sợ hãi từ nan  
Nhưng khi đến nơi an toàn, ông lại không tiếp tục cất bước  
Bằng hai bàn tay mình, ông bắt đầu dựng một chiếc cầu để bắc qua.

“Này ông lão” – một khách hành hương đến bên chột hỏi,  
“Ông đang tốn sức để xây một chiếc cầu ở ngay đây,  
Trong khi hành trình của ông sẽ tiếp tục tiến về phía trước  
Ông có phải băng qua lối này thêm một lần nữa đâu?”.

Người xây cầu ngẩng mái đầu bạc trắng  
“Con suối này rồi sẽ có người đến sau  
Với tôi, tôi biết được đâu là cạm bẫy  
Nhưng một chàng trẻ tuổi sẽ chẳng có chút kinh nghiệm chi  
Bóng đêm đen có thể sẽ làm anh lạc lối,  
Nên bây giờ, tôi tạo một lối đi vững chắc cho anh”.

- Quang Kiệt

*Theo Bridge Builder*

# Hãy thực hiện ngay hôm nay!

*Thay vì nhìn vào những điểm khiến mình không hài lòng ở một người nào đó, hãy nghĩ đến việc mình có thể yêu thương người ấy như thế nào.*

Khi tôi còn làm nhân viên tại một khách sạn ở Palo Alto, bang California, Polly Tyner là Chủ tịch Hội đồng quản trị của chúng tôi. Ông là một người rất có tài, đã từng hoàn thành luận án tiến sĩ ở Áo, thành thạo năm ngoại ngữ khác nhau - một mẫu người luôn khiến người khác phải ngưỡng mộ và khâm phục. Ấy thế mà người con trai duy nhất của ông, Jim Tyner, lại không được như cha mình. Ở trường, cậu chỉ là một học sinh có học lực trung bình, thậm chí còn gặp khó khăn trong các môn tự nhiên. Dù cho cả gia đình đã đầu tư rất nhiều vào việc học của cậu, nhưng Jim vẫn không thể thi đậu vào học viện kinh tế như mong mỏi của gia đình. Thay vào đó, cậu lại chọn học ngành Mỹ thuật dù gặp phải rất nhiều sự phản đối. Nói cho cùng, Jim rất có năng khiếu vẽ, và là chàng thanh niên dễ mến với nụ cười luôn rạng rỡ trên môi. Thế nhưng cậu vẫn không sao làm vừa lòng cha mẹ mình. Ông Polly rất thất vọng vì đứa con độc nhất đã không theo nghiệp của ông.

Một thời gian không lâu sau khi Jim bắt đầu vào đại học Mỹ thuật, cậu bất ngờ qua đời trong một tai nạn giao thông. Tròn một năm sau cái chết của con mình, mẹ của Jim đã gửi bức thư này đến tòa soạn báo New York Times. Trong thư, bà Polly viết:

*Hôm nay, chúng tôi vừa tổ chức Lễ tưởng niệm một năm ngày mất của đứa con trai 20 tuổi của chúng tôi. Nó đã qua đời trong một tai nạn giao thông vào tối thứ Sáu tháng này năm ngoái. Tôi ước gì mình đã có thể nói với con: "Jim, mẹ yêu con biết bao, và mẹ rất tự hào về con!"*

*Nếu lại được có con bên mình một lần nữa, tôi sẽ dành thời gian trò chuyện với nó nhiều hơn. Tôi cũng sẽ ngắm những bức tranh nó vẽ, sẽ khắc ghi trong tâm trí mình nụ cười rất đẹp của con, sẽ trân trọng âm thanh trong trẻo của tiếng cười ấy... Còn biết bao điều tôi sẽ làm với con, nếu như thời gian có quay trở lại, và tôi có thêm một cơ hội. Nhưng dẫu có nói gì đi chăng nữa, thì đó cũng chỉ là nuối tiếc mà thôi.*

*Khi bạn biết chấp nhận những điều vượt ra ngoài tiêu chuẩn về cái đúng, cái tốt mà bạn đặt ra, cố gắng dùng cái nhìn lạc quan nhất cho tất cả những điều khiến bạn bức mình thì mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn nhiều. Nhiều bậc làm cha làm mẹ luôn bức dọc, thậm chí là than trách khi thấy con mình không lớn lên theo cách mình kỳ vọng. Có thể mái tóc của con chẳng phải là kiểu bạn thích, hay người bạn của nó làm bạn khó chịu, rồi trường học con chọn cũng tầm thường quá so với những gì bạn mong muốn,... Nhưng hãy nghĩ lại: con bạn, đó chính là kho báu, là ước mơ, mong muốn mà bạn hằng ấp ủ. Vậy thì hãy cứ yêu thương con cái mình đi. Tình yêu sẽ chẳng bao giờ là đủ cả!*

*Tôi sẽ không còn cơ hội nào khác để nói với con tất cả những gì mà tôi muốn nó nghe, nhưng các bạn, những phụ huynh khác, thì vẫn còn cơ hội. Hãy nói với con mình tất cả những gì bạn muốn chúng lắng nghe với suy nghĩ rằng, đó có thể là cơ hội cuối cùng của bạn. Lần cuối cùng tôi nói chuyện với Jim chỉ trước lúc nó ra đi mãi mãi vài phút đồng hồ. Nó gọi về chỉ để nói với tôi rằng: “Mẹ ơi, mẹ làm việc có mệt không? Con yêu mẹ rất nhiều. Tạm biệt mẹ!”. Còn tôi lúc đó đang chuẩn bị cho một cuộc họp quan trọng nên không để tâm đến những gì thằng bé nói. Đến khi hoảng hốt chạy vào bệnh viện thì đã quá trễ để tôi có thể làm được điều gì. Dù tôi có gào lên, có khóc nức, thì bàn tay con tôi cũng đã lạnh, đôi mắt nó cũng đã khép lại vĩnh viễn mất rồi.*

*Nếu cái chết của con trai tôi có thể có một ý nghĩa nào khác, thì có lẽ, đó là lời nhắc nhở rằng mọi người hãy quan tâm đến nhau. Hãy luôn nghĩ đến việc mình yêu thương người ấy đến thế nào, thay vì cứ nhìn vào những điểm mà mình không hài lòng.*

*Có thể bạn sẽ chẳng bao giờ có một cơ hội nào khác. Hãy làm việc đó ngay ngày hôm nay!*

- Vinh Tân

Theo Internet

# Trận đấu cuối cùng

*“Không một kẻ bi quan nào có thể khám phá được bí mật của các vì sao, họ cũng không đủ dũng khí để khai phá một vùng đất mới hay tự mình mở cánh cửa của cuộc đời.”*

- Helen Keller

Trước trận đấu cuối cùng năm ấy, cuộc sống của tôi vẫn diễn ra bình thường. Mỗi ngày trôi qua tôi đều thực hiện những việc tương tự nhau: đi học, đá banh, học bài rồi đi ngủ... Cuộc sống cứ thế bình lặng trôi qua và tôi chưa bao giờ nghĩ đến việc sẽ thay đổi những thói quen vốn đã trở thành nếp sống của mình. Tuy nhiên, cuộc đời tôi đã thật sự thay đổi vào ngày diễn ra trận đấu cuối cùng. Suốt bốn năm trước đó, đội chúng tôi đã nỗ lực tập luyện, chuẩn bị cho trận đấu sống còn ngày hôm ấy. Chúng tôi bước vào trận chung kết với tâm trạng phấn chấn của ứng cử viên số một tại giải.

“Mời các đội trưởng!” - Giọng của trọng tài vang lên. Tôi tiến về khu vực giữa sân với thái độ tự tin. Nhìn thẳng vào mắt đối thủ, tôi siết chặt tay cô ấy và không quên chúc cô may mắn. Trận đấu thực sự đã vào cuộc. Hít thật sâu, tôi tự nhủ rằng mình sẽ chơi một trận ra trò.

“Thủ môn đâu? Thủ môn đâu?” - Vị trọng tài lại hỏi dồn. Cả hai thủ môn đều đưa cao cánh tay phải vẫy vẫy ra hiệu họ đã sẵn sàng. Tiếng còi vang lên, trận đấu bắt đầu. Bóng được đưa về phía tôi, tôi đón lấy và thực hiện một đường chuyền ở vị trí cách khung thành khoảng 10 mét cho đồng đội, và cô ấy đã sút tung lưới đối phương. Bàn thắng mở tỷ số khiến tinh thần toàn đội thêm phấn khởi. Trận đấu có vẻ như đang nằm trong sự kiểm soát của đội chúng tôi.

Thế nhưng sau bàn thua, tốc độ trận đấu được đẩy lên rất cao và đối phương đã buộc thủ môn đội chúng tôi phải vào lưới nhặt bóng khi ghi bàn san bằng tỉ số. Trận đấu diễn ra theo thể giằng co trong suốt cả hai hiệp. Tỷ số vẫn giữ nguyên 1:1. Đến phút cuối cùng, nhận được đường chuyền của đồng đội, tôi dẫn bóng chạy thật nhanh và tin chắc mình sẽ ghi bàn ấn định tỉ số 2:1. Nhưng mọi việc không diễn ra suôn sẻ như tôi mong đợi.

Trong khi nỗ lực để ngăn chặn cú sút của tôi, đối phương đã thực hiện pha tranh cướp bóng trên cao. Nhưng thay vì dùng đầu đón bóng, cô ta lại lao cả thân người chồm vào tôi. Song, trái bóng vẫn kịp bay vào lưới. Cả khán đài vỡ tung trong tiếng la hét, reo hò. Đồng đội tôi cũng sung sướng gào thét vì chiến thắng. Riêng tôi, sau cú va đập mạnh, đã ngã nhào xuống sân và bất tỉnh.

Khi tỉnh lại, tôi thấy mình đang nằm trong bệnh viện với chân phải bị bó bột, chung quanh là gia đình, bạn bè và đồng đội. Ngoài ra, còn có rất nhiều bác sĩ, họ là những sẽ

người quyết định tương lai của tôi. Sau khi có kết quả chẩn đoán, họ nói cho tôi biết về tình trạng nghiêm trọng trong chấn thương của tôi.

Tôi hoàn toàn suy sụp khi biết mình bị đứt toàn bộ dây chằng ở mắt cá chân và sẽ trải qua một ca phẫu thuật mà tỷ lệ thành công dưới 50%. Sau vài giờ đắn đo và cùng bàn bạc với gia đình, tôi quyết định chọn giải pháp phẫu thuật dù lòng ngổn ngang lo lắng.

Sau ca phẫu thuật, tôi không còn khả năng làm việc độc lập như trước nữa. Mọi việc cá nhân, từ ăn uống, tắm giặt cho đến việc đi lại, tôi đều nhờ đến sự giúp đỡ của những người thân trong gia đình, và đặc biệt là Jordan, người yêu tôi. Từ ngày tôi gặp nạn, không ngày nào mà anh không có mặt bên tôi. Anh đã hỗ trợ tôi rất nhiều trong các bài tập đơn giản. Có lúc, tôi thấy mình quy ngã hoàn toàn, tôi oán hận số phận đã đẩy tôi vào cuộc sống bất hạnh ngày hôm nay. Thậm chí có nhiều lúc, tôi trở nên cáu gắt và la hét vô cớ với cả những người thân của mình. Đó là khoảng thời gian dài đầy chông gai thử thách. May mắn thay, tôi cũng kịp nhận ra rằng mình sẽ không thể vượt qua hoàn cảnh khắc nghiệt này nếu không chiến thắng được bản thân. Tôi bắt đầu lao vào các bài tập trí não để đánh bại các suy nghĩ bi quan. Tôi tập nhìn cuộc sống bằng một đôi mắt biết cười. Để giải tỏa những trăn trở, cảm xúc trong lòng, tôi tập tành viết lách để tự mình cảm thấy dễ chịu hơn. Dần dần, tôi đã thực sự yêu thích và đam mê công việc này, cũng như đã có thể quen hơn với cuộc sống mới của mình.

Mỗi khi nhớ lại trận đấu ấy, tôi không còn ân hận với những gì đã xảy ra vì tôi biết mình đã cố gắng hết sức để chơi một trận ra trò như dự định. Cuối cùng tôi đã là người chiến thắng. Mặc dù tai nạn khiến tôi mất khả năng di chuyển, nhưng bù lại, nó đã cho tôi cơ hội để khám phá sức mạnh tiềm tàng của bản thân, giúp tôi nhận ra nhiều điều bí ẩn trong sâu thẳm tâm hồn mình. Tôi nhận ra rằng cuộc sống không có hẻm cụt, chỉ là do mình không biết chọn đường đi mà thôi. Vào cái ngày định mệnh ấy, tôi đã giành được hai chiến thắng vĩ đại nhất trong đời. Một dành tặng đồng đội và một dành tặng cho chính tôi.

- Quốc Bảo

Theo *The Final Game*

# Món quà cho vị khách thứ 100

*Thế giới không đơn thuần chỉ có người mạnh mẽ biết quan tâm và người yếu đuối cần được chăm sóc. Mỗi người chúng ta đều có lúc phải quan tâm và có lúc cần được chăm sóc. Đó không chỉ là điều tốt cho riêng ta, mà đó chính là lẽ sống.*

- Sheila Cassidy

Chuyện xảy ra khi tôi đang chọn mua quà Giáng sinh cho mấy đứa cháu ở nhà. Cô bé mặc chiếc đầm hồng xinh xắn đứng cạnh tôi cũng đang say sưa ngắm nhìn những mẫu búp bê Barbie được trưng bày trên kệ. Trông cô bé cũng dễ thương và đáng yêu chẳng khác gì những cô nàng Barbie kia. Bàn tay bé xíu giữ chặt tiền, cô bé luôn miệng hỏi bố liệu mình có đủ tiền mua búp bê không. Đáp lại lời con, ông bố ăn mặc tề chỉnh với dáng vẻ sang trọng luôn gật đầu dễ dãi, chừng như ra hiệu rằng cô bé có thể mua bất cứ thứ gì nơi đây.

Cách đó không xa, một bé trai với nắm tiền lẻ nhàu nát trong tay đứng tần ngần, rụt rè trước quầy đồ chơi Pokemon. Tôi chợt thấy chạnh lòng trước bộ quần áo sờn cũ, chắp vá và chiếc áo ấm đã quá chật của nó. Đôi tay bé nhỏ cứ mân mê những băng video trò chơi Pokemon và mắt luôn nhìn bố dò hỏi, nhưng lần nào ông bố với dáng vẻ khắc khổ cũng lắc đầu dứt khoát.

Trong khi đó, cô bé đứng bên tôi đã chọn được một búp bê Barbie kiểu sa, lộng lẫy nhất quầy - một món quà đủ làm cho những bé gái khác tròn mắt ghen tị. Cô bé thích thú ôm nàng Barbie vào lòng vuốt ve trò chuyện như hai người bạn thân lâu ngày gặp lại. Chợt cô bé im lặng, chăm chú nhìn vào chỗ hai bố con cậu bé tội nghiệp. Với vẻ mặt tiếc nuối, cậu bé rời khỏi quầy hàng đồ chơi Pokemon và chỉ chọn cho mình một quyển sách tô màu rẻ tiền, rồi hai bố con đi sang gian hàng khác.

Thoáng chút lưỡng lự, nhưng rồi cô bé chợt nhanh nhẩu đặt lại nàng búp bê ngay ngắn lên kệ, chạy ngay đến quầy đồ chơi Pokemon, với tay lấy một món hàng ở nơi cao nhất rồi vội bước tới quầy thu ngân sau khi đã thì thầm điều gì đó vào tai bố mình. Chừng như đã hiểu được ý con gái, ông bố nở một nụ cười hiền từ. Quan sát khắp chung quanh, ánh mắt cô bé chợt sáng lên mừng rỡ khi thấy hai bố con cậu bé lúc nãy đang đứng xếp hàng sau tôi. Nhận món đồ chơi đã thanh toán tiền và được gói cẩn thận bằng lớp giấy kiếng in hoa tuyệt đẹp, cô bé khẽ nói điều gì đó với cô thu ngân, với điệu bộ rất quan trọng. Tôi thấy cô ấy mỉm cười và cất túi quà vào dưới quầy. Đến lượt bố con cậu bé tính tiền, cô thu ngân trao cho cậu bé gói quà và vui vẻ nói: “Chúc mừng cháu nhé. Cháu đã trúng giải thưởng dành cho khách hàng thứ một trăm đấy!”. Cậu bé lúng túng, tròn xoe đôi mắt ngạc nhiên, miệng nở một nụ cười bên lên khoe mấy cái răng sún. Từ tốn đón nhận món quà từ tay cô thu ngân, cậu bé lí nhí: “Cháu cảm ơn cô, đây là món quà Giáng sinh đầu tiên của cháu đấy cô ạ”. Nâng niu gói quà trên tay, cậu bé nhìn tất cả mọi người bằng ánh mắt rạng ngời hạnh phúc. Người

bố vuốt tóc thẳng bé và vỗ vỗ lên vai nó, dường như ông không nén được xúc động trước niềm vui trong sáng, giản dị của con trai mình.

Trong khi đó, ở phía lối ra vào, cô bé mặc chiếc váy hồng xinh xắn đang tíu tít, phấn khởi trò chuyện cùng bố. Giọng cô bé vang lên trong trẻo: “Bố ơi, có phải ông bà nội bảo bố là mua quà gì cho con cũng được, miễn là con thấy vui, phải không bố?”. “Đúng rồi con yêu”, ông bố nhìn con trả lời trìu mến. Cô bé nở nụ cười rạng rỡ: “Vậy là con đã vâng theo lời ông bà rồi đấy bố ạ!”, rồi nhảy chân sáo ra xe. Nhưng trong những giờ đồ linh kính của mình, người bố ấy cũng đã kịp mua nàng búp bê Barbie kiều sa, lộng lẫy – món quà ông dành tặng cô con gái bé nhỏ có trái tim nhân hậu của mình.

- Bích Thủy

*Theo Something To Make Me Happy*

# Bài học đáng nhớ

*Nhân cách cao hơn sự giàu có.*

- Amos Lawrence

Bốn mươi ba năm quá là một khoảng thời gian quá dài để có thể nhớ tên một người. Tôi đã gần như xóa khỏi tâm trí mình tên một bà lão vốn là khách quen đặt báo của tôi vào khoảng năm 1954, khi tôi mới chỉ là một cậu bé giao báo 12 tuổi ở Marinette, Wisconsin. Nhưng bài học về lòng vị tha mà bà lão đã dạy thì tôi suốt đời ghi nhớ. Bởi đối với tôi, đó là một kỷ niệm không thể nào quên được.

Đó là một buổi chiều thứ bảy, nhưng không, có thể là bất cứ ngày nào khác trong tuần mà tôi cũng không nhớ rõ, vì đã là kỳ nghỉ hè thì có cậu nhóc nào để ý đến thứ ngày đầu chứ! Tôi và thằng bạn hàng xóm đang trốn trong mảnh vườn sau nhà bà lão, sầm soi tìm mấy hòn đá để ném lên mái nhà bà. Mục đích của trò chơi này chỉ đơn thuần là chúng tôi muốn xem cục đá nảy trên mái nhà và sau đó rớt xuống hệt như những ngôi sao chổi đang rơi từ trên trời xuống mà thôi.

Tôi lựa một cục đá tròn, nhẵn và ném nó đi. Nhưng vì cục đá quá trơn, nó trượt khỏi tay tôi và lao đi chệch hướng. Nó không bay lên mái nhà như tôi muốn mà vọt qua các tán lá và đâm thẳng vào cửa sổ nhà bà lão. “Xoảng!”. Chỉ một khắc sau tiếng kính vỡ, chúng tôi đã vọt ra khỏi sân sau, nhanh hơn cả tên lửa.

Buổi tối đó, cứ nghĩ đến bà lão và ô cửa kính vỡ là tôi lại lo lắng không yên. Tôi sợ hãi nghĩ đến cảnh bà sẽ sang mách tội của tôi với ba mẹ, và như thế đồng nghĩa với việc cả mùa hè này tôi sẽ bị cấm cửa. Nhưng vài ngày sau, khi nổi vui mừng vì “thoát tội” còn chưa phai, tôi lại bắt đầu cảm thấy hối hận. Bà lão, rõ ràng không hề biết tôi chính là thủ phạm làm vỡ cửa sổ, vẫn nở nụ cười thân thiện chào tôi mỗi khi nhận báo. Còn tôi thì mãi không thể tự nhiên cười nói với bà như trước đây.

Tôi quyết định đền tiền kính vỡ cho bà. Nhưng trước đó là cả một quá trình “đấu tranh” dữ dội diễn ra trong lòng, vì theo như tôi tính toán, tiền kính phải mất khoảng bảy đô la, nghĩa là tôi phải “hy sinh” số tiền giao báo chắt chiu dành dụm trong suốt ba tuần. Sau ba tuần, tôi bỏ tiền vào một phong bì kèm theo một bức thư với lời xin lỗi về những việc tôi đã gây ra và hy vọng rằng số tiền trên đủ để bà sửa kính.

Đợi đến khi trời tối hẳn, tôi mới rón rén bỏ phong bì vào thùng thư trước cửa nhà bà lão. Tôi cảm thấy đỡ ray rứt hơn và thầm mong là mình lại có thể nhìn thẳng vào mắt bà mỗi khi trò chuyện.

Ngày hôm sau, tôi vẫn đi giao báo cho bà như thường lệ, và cuối cùng thì cũng đã có đủ can đảm cười đáp lại khi bà mỉm cười với tôi. Bà cảm ơn tôi về tờ báo và nói: “Bà có món quà này cho cháu!”. Đó là một bịch bánh quy. Tôi cảm ơn bà và vui vẻ vừa ăn bánh vừa tiếp tục đi giao báo.

Sau khi ăn vài cái bánh, tôi phát hiện một phong thư nằm lẫn trong bịch bánh. Tôi thật sự ngạc nhiên khi mở phong bì – trong đó là bảy đô la và một mảnh giấy nhỏ: “Bà rất vui và tự hào về cháu”.

- Kim Nga

*Theo True Forgiveness*

# Chinh phục

*“Một cách thức tuyệt vời để loại trừ kẻ thù là làm cho họ trở thành người thân của mình.”*

- Henry IV

Hè năm ngoái, cả nhà tôi đều tham gia chương trình trại hè dành cho các em học sinh tiểu học. Hai em tôi, Daniel lên chín, và Timothy bảy tuổi tham gia với tư cách thành viên của đội “Tuổi trẻ tiên phong”, còn cha tôi, chị gái và tôi lại là phụ trách của từng nhóm nhỏ các em. Chương trình trại hè rất vui, và mọi sự sẽ thật hoàn hảo nếu như không có chuyện một cậu bé tên John chọc ghẹo, ăn hiếp các em tôi.

John là một cậu bé học lớp bốn, con nuôi của một gia đình khá giả, và là thành viên của nhóm do cha tôi phụ trách. Cậu bé rất ngỗ nghịch, không biết vâng lời nên vẫn thường bị cha tôi nhắc nhở. Nhưng thật tệ là cậu lại không biết lỗi của mình, cứ cho rằng cha tôi có ác cảm với cậu. John trút giận lên các em tôi bằng cách giật mũ, rồi chặn đường để dọa nạt, thậm chí còn giật mất phần ăn sáng của chúng nữa. Ngay chính tôi cũng thường xuyên nghe những lời bình phẩm khiếm nhã của cậu bé ương ngạnh đó.

Khi mẹ tôi biết chuyện về John, bà chỉ yên lặng, không hề tỏ ra giận dữ. Vài ngày sau bà xuống phố và trở về với một túi kẹo bơ đã được gói giấy cẩn thận. Bà nói với Daniel và Timothy : “Kẹo này có phần của John nữa đấy”.

- Cho ai hử mẹ ?- Chúng tôi ngạc nhiên hỏi lại lần nữa.

- Cho John! - Giọng bà chắc nịch. - Chúng ta sẽ đáp lại thái độ khó chịu của John bằng tình yêu thương!

Đối với chúng tôi, tử tế với John là một điều thật khó vì cậu ta luôn mang đến phiền phức. Nhưng rồi những ngày sau đó, các em trai tôi vẫn mang đến trại hè những túi kẹo bơ – cho bản thân chúng và cho cả John.

Một lần, tôi hỏi Timothy về phản ứng của John lúc nhận kẹo, em tôi trả lời: “Cậu ấy ngạc nhiên hỏi em: “Của mẹ cậu cho thật à?”, rồi cảm ơn và bóc ra ăn ngay”.

Tuần sau nữa, khi thấy John từ xa chạy đến, Timothy đã vội lấy tay giữ chặt mũ mình vì sợ lại bị giật mất, nhưng cậu bé kia chỉ hỏi : “Này, Tim, cậu còn kẹo không?”.

“Còn!” - Timothy thở ra nhẹ nhõm rồi cho tay vào túi lấy ra một nắm kẹo trao cho John. Về sau, mỗi tuần John đều tìm đến Timothy để xin kẹo, nên em tôi luôn nhớ mang theo cả phần cho cậu ấy.

Tôi mỉm cười khi hiểu ra được phương pháp tuyệt vời của mẹ. Một lần nọ, khi gặp John ở đại sảnh, thay vì đi thẳng luôn như trước, tôi dừng lại: “Chào John!”, rồi nở một nụ cười thật tươi.

Khuôn mặt lộ rõ vẻ ngạc nhiên, John cứ đứng tần ngần mãi dù tôi đã bước đi. Từ đó, mỗi khi gặp John, tôi đều chào cậu bằng một nụ cười thật tươi. Và, thay vì mở miệng nói những lời khiếm nhã như ngày nào, thì John cũng bắt đầu lí nhí chào lại tôi.

Những tuần tiếp theo, cả nhà tôi không còn nghe Daniel và Timothy ầm ỨC kể lại chuyện bị John bắt nạt nữa. Cậu bé ngỗ ngược đó nay đã trở thành một con người khác: không còn trêu ghẹo bạn hay có thái độ hỗn láo với người lớn. Tôi có cảm giác cậu ấy luôn chờ tôi trên đại sảnh sau mỗi buổi sinh hoạt nhóm chỉ để được nghe câu “Chào John!”.

Nhưng trong chuyện này không chỉ có mình John thay đổi. Cả gia đình tôi đã học được ý nghĩa của việc yêu mến ngay chính “kẻ thù” của mình. Điều kỳ diệu là: trong quá trình “chinh phục” ấy, chúng tôi đã làm mất đi “kẻ thù” để thay vào đó là một người bạn.

- Phương Thảo

*Theo Losing An Enemy*

# Sự chọn lựa của Mark

*“Vấn đề không phải là chúng ta có chết hay không. Mà quan trọng là chúng ta sẽ sống như thế nào.”*

- Joan Borysenko

Chuyện xảy ra hơn 20 năm về trước. Sau khi hạ gục đối thủ lớn hơn mình trong một trận bóng gây chấn, đồng đội của tôi, Mark Overstreet, lại ngồi gục mặt đầu đón trong phòng thay đồ.

Mới 17 tuổi, là một cầu thủ trẻ xuất sắc, đầy mãnh lực trên sân cỏ, Mark luôn khiến đối thủ phải dè chừng vì lối chơi quyết liệt. Ấy vậy mà anh ấy đã khóc khi ngẩng đầu lên nhìn tôi. Giờ thì tôi biết chắc có điều gì không ổn đã xảy ra. Tôi ái ngại: “Có chuyện gì vậy?”. “Tôi không biết. Toàn thân tôi đau nhức, hai chân nặng như mang chì...” – Mark trả lời bằng giọng thì thầm, yếu ớt.

Sau hôm chúng tôi nói chuyện trong phòng thay đồ, Mark phát hiện chân phải của mình không thể cử động được. Anh cố gắng xoa bóp để chống lại cảm giác rần rần như bị kim châm nhưng đành bất lực. Mẹ của Mark quyết định đưa anh đến bác sĩ. Kể từ đó, cuộc sống của Mark thay đổi hoàn toàn. Thì ra trước đây, sau khi một trận dịch bùng phát tại địa phương tôi, mỗi học sinh đều được tiêm ngừa đầy đủ và cẩn thận. Nhưng đối với Mark, toàn thân anh lại bị dị ứng với loại vắc-xin vừa được tiêm vào cơ thể. Điều không may là sau đó, trường hợp của Mark đã không được chẩn đoán và theo dõi kỹ lưỡng.

Cầm kết quả xét nghiệm trong tay, bác sĩ nói với Mark bằng giọng ái ngại: “Tôi rất tiếc phải báo với cháu một tin xấu, Mark à. Nhưng, cháu nên biết là mình sẽ phải mất đi một chân”. Người thật sự choáng váng và đau đớn trước kết quả này là mẹ của Mark. Bà gần như ngất đi và phải tựa vào tường hồi lâu để có thể lấy lại bình tĩnh. Làm sao con trai bà có thể đối diện trước một sự thật như thế? Và làm gì có người mẹ nào lại có thể chịu đựng được nỗi đau kinh hoàng đó xảy đến với con trai mình? Về phần Mark, anh không thể tin vào tai mình. Ánh mắt thất thần, anh nhìn vị bác sĩ hỏi dồn: “Bác sĩ, ông đang nói gì vậy? Chuyện gì xảy ra với cháu?”. Vị bác sĩ không biết phải trả lời thế nào cho Mark hiểu, ông đành chấp nhận cho Mark tiến hành thêm một số xét nghiệm khác trước khi đi đến quyết định cuối cùng.

Trong thời gian lưu lại bệnh viện, chân trái của Mark cũng có những triệu chứng như chân phải và cuối cùng cũng không thể cử động được nữa. Dần dần, không chỉ có hai chân bị mất cảm giác mà toàn thân Mark bắt đầu có những dấu hiệu rất đáng lo ngại. Cuối cùng, sau hàng loạt các xét nghiệm, bác sĩ buộc phải thông báo với gia đình Mark điều mà họ không hề muốn nghe: Căn bệnh kỳ lạ này đang giết dần giết mòn Mark vì nó đang di căn lên tim. Các bác sĩ sẽ phải tiến hành cắt bỏ hai chân Mark từ phần đầu gối trở xuống. Sau khi phẫu thuật,

nếu kết quả không khả quan hơn thì trong trường hợp xấu nhất, Mark chỉ có thể sống thêm được hai tháng nữa mà thôi. Nhưng, các bác sĩ cũng hứa với gia đình Mark rằng sẽ gắng hết sức để cứu chữa cho anh.

Tất cả mọi người trong gia đình Mark đều đã làm đủ mọi cách để chăm sóc, động viên, an ủi anh, nhưng tuyệt nhiên không ai hé với anh về những gì các bác sĩ đã tiên liệu. Một thanh niên đầy sức trẻ và hoài bão như Mark thì khó mà chấp nhận được một sự thật nghiệt ngã đến thế. Hai tháng thôi sao? Hai tháng cho một chàng trai chưa một lần mắc bệnh trong đời? Mark luôn gắng hỏi các bác sĩ: “Có chuyện gì với cháu vậy?”, nhưng đáp lại vẫn là câu trả lời quen thuộc: “Tôi không biết!”. Mark đã chuẩn bị tinh thần cho cuộc giải phẫu mà không biết liệu có cơ hội nào dành cho mình hay không.

Tỉnh dậy sau ca phẫu thuật, Mark thấy vị bác sĩ đứng bên giường, ông nói: “Tôi có cả tin tốt và tin xấu cho cháu đây. Tin tốt là cháu đã thoát khỏi bàn tay tử thần. Nếu sau hai tháng, tình hình vẫn không có gì bất thường, cháu sẽ có cơ hội hoàn toàn bình phục. Còn tin xấu là cháu sẽ phải làm bạn với chiếc xe lăn suốt quãng đời còn lại, tôi rất tiếc!”.

Khi đối diện với sự thật không thể phủ nhận đó cũng là lúc Mark đưa ra quyết định – một sự lựa chọn có ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc đời anh sau này: “Không! Cháu sẽ không ở lại bệnh viện, sẽ không ở yên trên chiếc xe lăn. Cháu sẽ đi và sống cuộc sống thực sự của mình. Đây mới chỉ là bắt đầu thôi – không phải là kết thúc!”.

Một năm sau, khi học được cách điều khiển thuần thục đôi chân gỗ, Mark xuất viện. Biết mình không thể tiếp tục chơi bóng đá hay bóng chày, anh quyết định sẽ trở thành một huấn luyện viên. Mark bắt đầu công việc giảng dạy cho các học sinh tàn tật và là huấn luyện viên cho đội bóng của trường trung học. Trong thời gian đó, Mark gặp Sharon và họ đã phải lòng nhau. Sharon không quan tâm đến đôi chân của Mark, cô yêu chính con người anh. Ít lâu sau, họ kết hôn với nhau. Giờ đây, họ đã có một mái ấm cùng bốn đứa con xinh xắn. Sau này, Mark trở thành hiệu trưởng của một trường trung học phía tây nam Missouri, đồng thời là cấp trên của tôi. Mỗi sáng thức dậy, anh mang chân giả vào, đến trường và chào hỏi đồng nghiệp cùng các học sinh của mình như bao người khác...

Đó là lựa chọn của Mark. Thay vì dựa vào chiếc xe lăn và ca thán số phận, Mark đã tự thay đổi mình để có một cuộc sống tốt đẹp hơn.

- Quốc Bảo

*Theo Mark's Choice*

# Vinh quang dành cho người chiến thắng

Họ là ai?  
Những người đã làm nên điều kì diệu  
Cho ta hiểu và tin vào cuộc sống  
Biết đời còn nhiều khát vọng, ước mơ.

Họ là ai?  
Những người vẫn thắng lợi sau cùng  
Dù trải qua bao khó khăn, thử thách  
Và đôi lần tưởng đã buông xuôi.

Họ là người đã giành được chiến thắng  
Bởi chẳng bao giờ từ bỏ niềm tin  
Trái tim vững nhịp đập cháy bỏng  
Với quyết tâm chinh phục những đỉnh cao.

Họ theo đuổi những mơ mộng, ước ao  
Suốt cuộc hành trình dài và chông gai không ít  
Để rồi đến những tầm cao chiến thắng  
Tay vươn tìm với tới một vì sao.

Và khi trong tay đã có vòng nguyệt quế  
Khi cuộc hành trình đã viên mãn, vẹn tròn  
Trao cho ta những hy vọng tươi sáng  
Để tin vào chiến thắng của niềm tin.

Những lời thơ viết tặng cho quán quân  
Cho những điều tốt đẹp họ phấn đấu  
Khi lắng nghe lời trái tim ước vọng  
Sẽ trở hành người chiến thắng sau cùng.

- Anh Khang

*Theo Oode to The Champion*

# Phẩm chất tốt nhất

*Vẻ đẹp thật sự nằm trong trái tim bạn...*

Khi còn nhỏ, tôi tự nhận thấy mình thật may mắn khi đối với tôi, việc học hành rất dễ dàng. Nó chỉ như một cuộc dạo chơi mà tôi có thể làm bất cứ khi nào tôi thích. Tôi luôn đạt được kết quả tốt mà không cần phải cố gắng gì nhiều. Vì thế, khi hai con tôi lần lượt ra đời, tôi nghĩ đơn giản rằng, nếu tôi tận tình dạy dỗ chúng với tất cả lòng nhiệt thành của mình, theo phương pháp “vừa chơi vừa học” không quá ràng buộc, thì điều tất nhiên là chúng cũng sẽ học thật tốt, tiếp thu thật nhanh chứ không thể nào khác đi được.

Suy nghĩ đó của tôi đã được chứng minh là đúng đắn trong trường hợp của Amanda, cô con gái lớn. Con bé học rất giỏi, luôn đạt điểm cao và đứng đầu lớp. Amanda là niềm tự hào của cả gia đình lẫn nhà trường. Nhưng kỳ lạ thay, cũng với cùng một cách giáo dục, cùng một nền tảng kiến thức như chị mình, Eric - cậu con trai thứ hai của tôi lại luôn phải đánh vật với chuyện học hành. Eric không thể nào học khá được. Việc học của Eric là cả một thử thách đầy cam go, không chỉ cho riêng bản thân thằng bé, mà là đối với cả tôi và thầy giáo của nó.

Tất nhiên là tôi không chịu thua. Tôi không thể chấp nhận việc con mình thua kém bạn bè được. Tôi dồn hết tâm sức vào việc học của Eric. Mỗi tối, hai mẹ con cố cùng nhau hoàn thành tất cả những bài tập ở trường của Eric. Tôi giảng giải lại tất cả những bài học trên lớp, thức cùng con cho đến khi nào nó thuộc bài mới thôi. Tôi cũng cố gắng liên lạc thường xuyên với thầy giáo và khuyến khích, động viên thằng bé tham gia vào những hoạt động ngoại khóa của trường.

Nhưng lúc nào cũng vậy, kết quả của mọi sự cố gắng không bao giờ vượt qua mức điểm trung bình. Tôi thấy rõ thằng bé thật sự thất vọng và nó mất dần hứng thú trong học tập. Tôi thì cũng cảm thấy nghi ngờ ngay chính bản thân mình.

“Mình đã sai ở điểm nào nhỉ?” - Tôi tự hỏi. Tại sao tôi không thể làm gì để giúp con trai mình học giỏi hơn? Nếu thằng bé học mãi mà vẫn không khá được thì tương lai của nó sẽ ra sao? Làm sao có thể tạo dựng được cuộc sống theo ý muốn khi không có trong tay những bằng cấp tốt?

Năm Eric 16 tuổi và đang là cậu học sinh bình thường của trường trung học thì có một biến cố lớn xảy đến. Khi chúng tôi đang ngồi trò chuyện trong phòng khách thì nhận được điện thoại báo tin cha tôi vừa mất vì cơn đột quỵ, ở tuổi 79.

“Ông ngoại!” - Eric thốt lên trong đau đớn. Cha tôi đã luôn là một phần không thể thiếu trong cuộc đời thằng bé. Ông chính là người đã chăm sóc cho Eric từ nhỏ, lo cho thằng bé từng miếng ăn, giấc ngủ khi hai vợ chồng tôi quá bận rộn với công việc. Ông dẫn nó đi hót

tóc, chơi bóng, ăn kem,... Đối với Eric, ông ngoại cũng như cha, như mẹ và luôn luôn là người bạn thân thiết nhất của mình.

Khi cha tôi quyết định trở về quê sinh sống, Eric đã bị sốc và mất phương hướng thật sự. Nhưng rồi nó cũng dần nguôi ngoai nỗi buồn đó. Nó hiểu được rằng ông ngoại đã lớn tuổi, ông cần một cuộc sống yên tĩnh và cả những người bạn già ở quê để chia sẻ những kỷ niệm trong quá khứ - điều mà chúng tôi không thể làm trong cuộc sống bận rộn nơi đô thị. Dù hai ông cháu đã xa nhau, nhưng thằng bé vẫn luôn giữ mối dây gắn kết thiêng liêng giữa hai ông cháu. Không tuần nào là nó không gọi điện thăm ông, và luôn cùng tôi về thăm quê mỗi khi rảnh rỗi.

Khi chúng tôi về dự đám tang, tôi đứng ở cửa và nhìn ảnh cha. Cha vẫn thế, vẫn nhìn tôi bằng ánh mắt hiền dịu, vui tươi nhưng sao xa vời quá. Người tôi như tan ra trước nỗi đớn đau to lớn dường như là quá sức chịu đựng này. Eric luôn ở bên cạnh tôi. Nó nắm chặt tay tôi lúc dìu tôi đến bên quan tài để chào cha lần cuối trước khi trở về vị trí chủ nhà để tiếp khách viếng thăm. Nó đã thể hiện một sự bình tĩnh và điềm đạm lạ thường, nhưng nhìn vào mắt con, tôi thấy ở đó sẫm tối một màu của nỗi đau khôn nguôi. Từng người, từng người lướt qua chúng tôi. Có người cũng khóc tiếc thương cha. Họ nhắc về cha tôi với một sự tôn kính và thương tiếc vô cùng. Họ đến bắt tay tôi. Họ ôm tôi để bày tỏ sự cảm thông. Nhưng những gương mặt đó cứ nhạt đi, nhạt đi trong tôi. Tôi không nhận ra ai. Nỗi đau đã khiến tôi chỉ như một cái xác không hồn.

Đến khi đã có thể nhận biết mọi sự xung quanh, thì tôi không thấy Eric đâu cả. Tôi đảo mắt quanh khắp phòng, lo lắng với suy nghĩ rằng có thể nó không chịu được cú sốc này. Nhưng không, lòng tôi như dịu đi khi thấy nó đang đứng ở cửa trước, đỡ những người khách lớn tuổi ra vào hay lên xuống cầu thang. Bất kể là người nào, lạ hay quen, nó cũng đều bắt tay và dẫn đến bên ông. Đó là cách nó bày tỏ sự trân trọng những tình cảm mà khách viếng dành cho ông ngoại thân yêu của mình.

Vào buổi chiều, khi người chủ lễ nói cần phải có thêm một người hộ quan, thì ngay lập tức, Eric nhận lời: “Để cháu làm cho”.

Người chủ lễ do dự, vì vị trí của Eric là vị trí chủ nhà, tức là bên cạnh tôi và họ hàng, để tiếp khách viếng. Nhưng thằng bé lắc đầu: “Ông ngoại đã dẫn cháu đi khi cháu còn nhỏ. Bây giờ là lúc cháu sẽ tiễn ông đi”. Khi nghe những lời nói đó của con mình, tôi không tài nào cầm được nước mắt.

Từ lúc ấy, tôi biết rằng mình sẽ không bao giờ quở trách Eric vì nó học kém nữa. Cũng không bao giờ tôi ép thằng bé phải trở thành một con người như ý muốn chủ quan của tôi nữa. Vì tôi đã có một đứa con hoàn hảo nhất rồi. Lòng nhiệt thành, sự quan tâm chia sẻ đối với người khác đã là một món quà rất đặc biệt mà tạo hóa ban cho thằng bé. Không sách vở nào có thể dạy thằng bé điều đó và cũng không một tấm bằng được lồng trong khung kính nào có thể nói cho thế giới biết những phẩm chất mà Eric có được tốt đẹp đến nhường nào.

Giờ đây, Eric đã là một chàng trai 20 tuổi và vẫn luôn dành cho mọi người xung quanh lòng tốt, sự vui vẻ và hòa nhã của mình. Mỗi khi nhìn con, tôi đều tự nhủ: “Điểm số của những môn học chưa chắc đã nói lên được điều gì. Khi một người đã cố gắng hết mình thì người đó xứng đáng được nhìn nhận như một con người xuất sắc!”.

- Kim Nga

*Theo A Lesson From My Son*

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>